

3 Nieuw & Leck de II de puy de ...  
Mở cửa bán trước (Cười)

NĂM THỨ HAI — SỐ 44 — CHỦ NHẬT 24 JANVIER 1937

# NGÀY NAY



NGUYỄN KHÁC TRẦN

C563

PRESSE  
BÀO CHÍ



CÁC  
NGHỊ  
ĐỊNH  
BỎ  
BUỘC

HY VỌNG CUỐI CÙNG!

ÔNG BRÉVIÉ CÓ CẮT THÌ CẮT DÂY XIN ĐỪNG CẮT CẢNH

NHI - ĐỒNG TUẦN BÁO  
TUẦN BÁO ĐỘC NHẤT  
CỦA PHỤ-NỮ VÀ NHI-ĐỒNG

Bốn cuộc thi và bốn cuộc xổ số  
**5000 \$** thưởng

**I. — Có bốn cuộc xổ số và nhiều cuộc thi có giải thưởng, đáng giá tất cả 5.000 \$ 00**

1.) Tiền xổ số sẽ trích ở số tiền các bạn mua năm gửi về. Ví dụ: được 1100 mua năm, nghĩa là 5000 \$ chúng tôi sẽ trích ra 20% là 1000 \$ để dùng mở cuộc xổ số kỳ thứ nhất (cho các bạn mua năm — chỉ cho những bạn mua năm mà thôi).

2.) Trong số ra mắt (số xuân) sẽ đăng thể lệ 4 cuộc thi lớn: những giải thưởng sẽ bằng tiền và bằng đồ, những đồ dùng làm giải thưởng sẽ lần lượt chụp ảnh lên báo. Ngày phát thưởng sẽ mời những người tai mắt đến chứng kiến. (4 cuộc thi này ai cũng được dự).

**II. — Mỗi kỳ đăng hết một truyện chưa hề in, viết riêng cho Phụ-nữ và Nhi-đồng**

1.) Một cuộc phỏng-vấn hay điều-tra về phụ-nữ.

2.) Bốn truyện ngắn (một truyện cổ tích các nước, một truyện thần tiên, một truyện tình ái, một truyện xã-hội).

3.) Hai truyện giải rất lạ của những tên rất quen.

4.) Chuyện tâm tình của chị em độc-giã.

5.) Chuyện ma, chuyện mộng, chuyện lạ.

6.) Phụ-nữ 100% (Em muốn đẹp — Nghệ-thuật làm mẹ và làm chị — Gia-chánh — Xã-giao — Vệ-sinh).

7.) Hanoi 100% (Ciné — Hội-hè — Thể-thao — Hướng-dạo — Du-lịch, văn văn...)

8.) Hai trang thơ ca (một trang của các thi-sĩ trứ danh — một trang để dành cho chị em độc-giã).

9.) Một bài nghiên-cứu về phụ-nữ, một bài phê-bình các sách mới trong tuần-lễ.

10.) Ý kiến chúng tôi đối với thời sự (thời sự thế giới, thời sự trong nước).

11.) Những truyện giải bằng tranh, tranh đồ, câu thai, trò giải-trí, truyện giải-trí, truyện vui, truyện lạ, tranh khôi-hài, ô-chữ, v. v...)

**III. — Những công-kuộc chúng tôi sẽ làm**

a) Tổ chức những cuộc diễn-thuyết, những buổi dạ-hội cho phụ-nữ (Cuộc diễn-thuyết đầu tiên sẽ nhất định vào thượng tuần Mars này).

b) Đặt những giải thưởng tiểu-thuyết ái-tình — và tiểu-thuyết nhi-đồng.

c) Tổ chức một thư-viện những sách riêng cho nhi-đồng đọc.

**IV. — Bộ biên-tập sẽ có**

Các cô :

Phan-thị-Nga  
Trương-thị Minh-Thủy  
Phan Lệ-Chi

Các ông :

Lê Tràng-Kiều  
Nguyễn-Vỹ  
Trương-Tửu  
Nguyễn-xuân-Huy  
Lư-trọng-Lư

Các bạn thường viết giúp :

Thái-Can — Đỗ-huy-Nhiệm  
Tú-Hòa — Văn-Thu  
Nhược-Pháp — Tri-Chơn  
Thanh-Tịnh — Vĩnh-Phúc

NHI - ĐỒNG TUẦN BÁO  
TUẦN BÁO ĐỘC NHẤT

CỦA PHỤ-NỮ VÀ NHI-ĐỒNG

Mỗi số: 0\$10. — Một năm: 5\$00

Thư và Mandat gửi về: M<sup>me</sup> HỘI-KY — NAM-ĐÌNH  
Tòa-soạn ở: 57, Doudart de Lagrée — Hanoi  
Số phát-hành và giao dịch về các việc quảng-cáo:  
Nhà ruộm PHẠM-TÁ, Bờ-Hồ — HANOI

NHỮNG CỬA HÀNG

**IDEO**

LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRĂNG  
BÁN HẠ GIÁ MỌI THƯ  
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ  
RA VÀO TỰ DO

**VIỄN-ĐÔNG AN-ĐƯỜNG**

BÁN SÁCH VỠ GIẤY BÚT

HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI



Các ngài  
muốn có một  
đôi giày đi

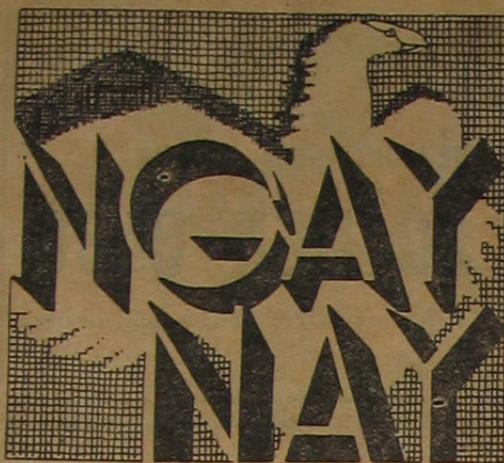
**Tết**

lich-sự  
hơn  
người

Thì nên đến nhà :

**PARIS CHAUSSURE**

N<sup>o</sup> 20, Rue Borgnis Desbordes, HANOI



NƯỚC BÀ I  
CUỐI CÙNG

TU' DO



NGÔN LUÂN

### ÔNG TOÀN QUYỀN BRÉVIÉ ĐÃ TỚI ĐÔNG DƯƠNG

**ÔNG** BRÉVIÉ đã đến Saigon. Ông Toàn quyền thứ nhất của chính phủ Bình Dân bước chân xuống đất Saigon trong sự hoan hô nhiệt liệt. Hàng ngàn, hàng vạn người đã ra bên lâu tỏ lòng vui và lòng hy vọng của cả một dân tộc đối với ông toàn quyền mới.

Cũng như ông Godard, ông Brévié đến với mùa xuân. Với mùa xuân, ai không mong ông sẽ đem lại, như con chim én ở phương xa tới, một chút không khí trong sạch hơn. Với ông, ai không mong Đông-dương sẽ được hưởng những ngày mới, ấm áp, êm ả, đầy ánh sáng.

Với ông, nhân dân đã cảm thấy trong lòng vui mừng vô hạn.

Lúc được tin ông sang trọng nhậm Đông-dương, sự vui mừng ấy tuyệt nhiên chưa có. Là vì ông làm việc ở Phi-châu. Mà những ông toàn quyền ở Phi-châu đến Đông-dương đều tỏ ra là nhà cai trị bất lực. Đông-dương, vì thế, như con chim bị tên, mỗi lần trông thấy làn cây cong, lại tưởng

là một chiếc cung sắp giương. Tuy nhiên, ở Phi-châu tới cũng có năm, bảy hạng người, cũng như người Pháp có năm, bảy hạng. Đến bây giờ, nhân dân đã rõ rồi.

Họ biết rằng ông Brévié là một người của tả đảng, một người tin cần của ông tổng trưởng Moutet, của chính phủ Bình dân.

Họ biết rằng ông đã theo đuổi bên Phi-châu một công cuộc lớn lao, công cuộc đã hoàn thành và kết quả mỹ-mãn khiến hết thảy nhân dân Pháp và bản xứ bên ấy đã tỏ lòng khâm phục và nhớ tiếc buổi tiền đưa.

Họ biết rằng một nhân viên của phái bình dân như ông sẽ không nề hà cúi xuống những nỗi thống khổ cơ cực của hạng cùng dân, và sẽ can đảm thực hành một chính sách khoan hồng và nhân đạo, chứ không theo chính sách ác nghiệt là chính sách thông thường ở đất nước này.

Vì thế, cuộc tiếp rước long trọng của dân gian hôm 14 tháng giêng tây là một cuộc biểu tình chân thật, do lòng nhiệt thành

mà ra.

Đáp lại với tấm thịnh tình ấy, ông Brévié đã tuyên bố những điều đại cương của chính sách ông định đem thi hành.

Chính sách ấy là một chính sách kiên thiết. Công cuộc hành động hiện giờ ông chưa nói tới, ông còn đợi, còn xem xét, nghe, ngóng, trông tìm, rồi mới định đoạt. Ông muốn được biết các tiếng chuông, ông muốn hiểu ý kiến riêng của từng người, từng hạng người. Nhưng không phải là ông không có phương châm nhất định. Những nguyên tắc của chính sách mới, của chính sách thực dân vị tha của ông tổng trưởng Moutet đã tuyên bố sẽ là một bó đuốc, một ngọn đèn sáng soi tỏ lối cho ông đi. Ông muốn nhân dân bản xứ tin cậy vào chính sách ấy, tin cậy vào ông, tin cậy vào nước Pháp là nước đầu tiên đã chịu nhiều nỗi thống khổ trên con đường tự do, và đã đưa các nước khác vào con đường ấy. Điều mong ước hơn hết của ông là nâng cao ngay trình độ về tinh thần và vật chất của quần

chúng lao-dộng đương mong sống một cuộc đời êm-ấm hơn. Rồi ông kết luận : « Giờ chúng ta cùng làm việc ».

Báo giới chúng tôi cũng muốn làm việc lắm. Làm việc trong sự tự do. Chúng tôi cũng muốn nâng cao trình độ vật chất và tinh thần của quần chúng. Nhưng muốn cho ý mong ấy thành sự thực, vận mệnh tờ báo phải chắc chắn, không bấp bênh, không biết sống chết ngày nào như dưới chế độ báo chí hiện thời.

Một tờ báo, muốn cho dân lao-dộng đọc được, thế tất phải rẻ tiền, nghĩa là phải có rất nhiều độc giả. Muốn cho tờ báo có nhiều độc giả, cần phải có tự do ngôn luận. Lúc đó, tờ báo mới có thể đem tư tưởng tiến bộ truyền bá đi các hang cùng, ngõ hẻm, các làng mạc hẻo lánh ở những nơi ánh sáng văn minh chưa lọt tới.

Và lại, muốn cho công cuộc chung mau có kết quả hay, tự do ngôn luận là một điều cần thiết

Hoàng-Đạo

(Xem trang sau)

ĐÁ CỎ BÁN

TRÔNG MÁI 0\$25 — MAI HƯƠNG và LÊ PHONG 0\$25

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ (2 tập) MỖI TẬP 0\$25 — VÀNG và MÁU 0\$25

MUỐN CHO AI CŨNG CÓ TỦ SÁCH GIA ĐÌNH, CÓ NHỮNG SÁCH IN ĐẸP VÀ GẤY DÀY  
NÊN NHÀ XUẤT BẢN «DO' I NAY» CHO RA

NHỮNG SÁCH IN THEO LỐI KHỎ NHỎ MÀ BÁN GIÁ RẺ NHƯ SÁCH LÁ MÀ

**SÁCH KHỎ NHỎ GIÁ TỪ 0\$ 20 ĐẾN 0\$ 30**

« LẠNH - LÒNG » CUỐN SÁCH ĐẦU, IN NHƯ CUỐN « TỐI TÂM » HAY « TRỐNG MÁI » (Loại đắt tiền)  
MÀ BÁN CÓ 0\$ 28

## TỪ'NG TUẦN LỄ MỘT

### Tự do ngôn luận

(Tiếp theo trang trên)

nhất. Nguyên vọng phước tạp của nhân dân, làm thế nào mà chính phủ biết được một cách rõ rệt, nếu báo chí không dám bày tỏ một cách công nhiên ?

Tự do ngôn luận, chúng tôi cần phải nhắc lại nhiều lần, là một phương pháp mẫu nhiệm để quảng thông những tư tưởng nền tảng của văn minh mới, và đề tố cho nhà chức trách biết những điều mong mỏi chân thành của hết thầy lang người.

Vậy chúng tôi mong, thành thực mong rằng ông toàn quyền của chính phủ Bình Dân sẽ vui lòng xếp bỏ chế độ báo chí chặt hẹp hiện thời, cắt đứt những giây chối buộc các cơ quan ngôn luận chữ quốc ngữ. Lúc ấy báo chí sẽ được như chim ngán, tung trời mà bay vào nơi mệnh mông quang dăng, và toàn thể dân chúng Đông-dương sẽ được đắm ấm sống những ngày man mác ánh sáng.

### CẨM CÁC CUỘC HỘI HỢP

AI cũng còn nhớ việc ông Vũ-vân-An bị đem ra tòa vi-cảnh, vì hội họp để bàn việc Đông-dương Đại hội nghị. Hồi ấy, ông thống sứ ra một đạo nghị định cấm hết các cuộc hội họp có tính cách phá rối cuộc trị an.

Hôm 17 vừa rồi, ông lại vào vào đạo nghị-dịnh ấy để cấm cuộc hội họp công khai của ông Trịnh-vân-Phủ, chủ nhiệm báo Le Travail, ra ứng cử một chức nghị viên dân biểu.

Đạo nghị-dịnh kể trên chỉ nói đến những cuộc hội họp có tính cách phá rối cuộc trị an — như hội họp để đi lợi Đông-dương Đại hội nghị — còn những cuộc hội họp khác không hề nói đến.

Lần này ông Phủ muốn hội họp để tuyên bố chính kiến về vụ báo cử dân biểu. Đó là một sự thường có trong hết các vụ báo cử, không thấy ai cấm đoán bao giờ.

Và lại chính kiến của ông ấy đã bày tỏ trên những tờ quảng cáo dân khắp nơi. Chính kiến ấy không có gì quá khích, không có tính cách gì có thể phá rối được cuộc trị an cả.

Kết quả: ông Phủ được 569 phiếu, chỉ thiếu 26 phiếu là trúng cử ngay lần đầu.

### BÌNH DÂN HAY LÀ LAO - ĐỘNG ?

Đã có lần, tôi đã giảng giải bình dân khác lao-động.

Tuy vậy, vẫn có người lầm.

Phê bình báo Ngày Nay, báo Đông-dương Hoat-động viết:

« Tuy rằng thỉnh thoảng cái ngòi bút của ông Hoàng-Đạo có đem xia đến nỗi khổ của phái bình dân, song cái nội dung rõ rệt của báo Ngày Nay vẫn làm cho độc giả cảm giác thấy cái khuyh hướng về tiêu tư sản của báo ấy. Nhưng cần gì phải phủ lên nó một nước sơn bình dân ? Vì trào lưu bình dân và ảnh hưởng

của các báo bình dân mà Ngày Nay làm mờ tỏn chỉ mình đi chăng ? Khuyh hướng về tiêu tư sản cũng là một cách hữu ích cho quốc gia chính đáng chứ sao ? »

Thì vẫn là chính đáng. Nhưng, tôi xin nhắc lại một lần nữa, tiêu tư sản cũng là bình dân.

Bình dân, thật vậy, không phải là để chỉ riêng hạng lao động như báo Đ.Đ.H.Đ. tưởng lầm, như báo Bắc-Hà đã tưởng lầm. Một thí dụ: chiến tuyến bình dân Pháp gồm cả tiêu tư sản và lao động.

Ngày Nay, và trước Ngày Nay, trong Phong Hòa, Tư lực văn đoàn ngay lúc thành lập đã dùng chữ bình dân về nghĩa, ấy. Lúc đó, thực chưa hề có một tờ báo mà Đ.Đ.H.Đ. gọi là « báo Bình dân » nào !

Vậy Tư lực văn đoàn lấy « tôn chỉ bình dân » không phải là vì chịu ảnh hưởng của trào lưu bình dân (lao động) hiện thời, mà là vì tư tưởng của Tư lực văn đoàn từ trước đã thế, bao giờ cũng vậy, không thay đổi.

Hoàng-Đạo

### THƯ NGỎ CÙNG ANH EM THANH NIÊN HỌC SINH

Từ ngày mất trận bình dân Pháp lên cầm quyền chính, quân chúng Đông dương đã từng tỏ đầu cực lực hoan nghênh và hết lòng tin nhiệm.

Đến nay, nhân dịp ông Justin Godard, một đại biểu của chính phủ Bình dân Pháp cử sang điều tra tình hình xứ này, dân chúng lại xôn xao rủ nhau đón tiếp và bày tỏ nguyện vọng.

Anh em trong Nam đã làm trọn cái phần sự ấy một cách vẻ vang, bây giờ đến lượt anh em chúng ta ở đất Bắc.

Về các giới khác như thợ thuyền, nông dân, tiểu công nghệ, v. v. người ta đương hồ hởi cổ động.

Riêng phần anh em thanh niên học sinh ta thì vẫn thấy lờ mờ, im hơi.

Trước thái độ lãnh đạm ấy, người ta có thể chê rằng anh em thanh niên học sinh nhút nhát. Không biết gì đến vấn đề xã hội. Người ta lại có thể bảo rằng hay là chúng ta đã thỏa mãn đối với cái chế độ học chính bây giờ, không cần có sự gì thay đổi nữa.

Sự thật, trong đám anh em ta vẫn nghe thấy biết bao tiếng phàn nàn về chế độ học chính hiện giờ.

Ài chủ thấy hoàn cảnh học sinh có lắm điều bó buộc và thiếu thốn.

Học trò càng ngày càng đông mà số trường càng ngày càng giảm bớt, khiến cho trong thanh niên biết bao người thất vọng.

Trong những người được học thì một số đông nữa chừng lơ lơ. Trường cao đẳng tiểu học và trung đẳng không đủ chỗ cho những học trò đã học hết mấy năm sơ đẳng. Trường đại học lại không đủ các chi nhánh cho những học trò đậu tú tài có thể học thêm, tùy theo sở định và tư cách của mình.

Nhiều trường công bắt học trò phải trả học phí quá nặng, và mỗi kỳ thì lại phải nộp tiền. Như thế làm cho những thanh niên học sinh nghèo không thể theo đuổi trên con đường học tập được.

Đã thế, sự mở trường tư lại không được tự do, và có nhiều điều thất bại, khiến cho các anh em học sinh không được trường công thỏa nhận, kiếm không ra chỗ để học hành.

Ở các thành phố của ta, nhưng ở

(Xem trang 699)

MỘT CUỐN SÁCH LÂM  
NÃO ĐỘNG DƯ LUẬN

## LẠNH LÒNG

của NHẤT - LINH

TỰA của HOÀNG-ĐẠO

ĐÃ CÓ BÁN — DÀY 160 trang — GIÁ 0\$28

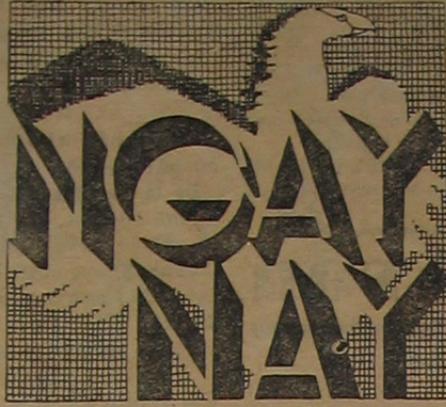
... những nỗi khổ ...  
... cái đời tốt đẹp giả dối. ...  
... cái « tiết hạnh » ô trọc ...  
CỦA NHUNG, MỘT NGƯỜI

ĐÀN BÀ GÓA TRẺ TUỔI

Ở XÃ HỘI VIỆT - NAM

MỘT ĐỜI XẤU XA NHƯNG ĐÁNG THƯƠNG HẠI

NHÀ XUẤT BẢN «DO' I NAY»



# TRÀO PHÚNG

## HÀI KỊCH...

**TÂY-NINH** — Tòa thánh(!) đạo Cao-đài. Ông Phạm-công-Tác, mình mặc áo giáp, đầu đội mũ trụ, chân đi hia, lưng cắm cờ, tự tôn lên làm giáo tông.

Bổng có đại nguyên soái Diên đem lục binh đến vấn tội. Hai quân chưa giao chiến giáp là cả, thì có lính mã tà tới điệu đại nguyên soái đi về bóp. Đã làm nguyên soái còn sợ gì bóp, nên bảo đi thi nguyên soái đi. Chỉ tiếc cho cuộc cao thấp không thành.

Máy dàu còn Thiên Bồng nguyên soái Lê-kim-Ty, giáo tông đạo Thiên thiên. Thiên Bồng nguyên soái kéo thủy binh đến Tây-ninh, song đến bến Giang-tân thì bị phục binh của ông Tác dờ ra chặn đường, khiến nguyên soái phải ra lệnh cho chiến thuyền ghé vô chợ cũ Tây-ninh biểu tình.

Hôm sau, nguyên soái lập trận. Trận có tám hướng, mỗi hướng một tướng cầm cờ ngũ sắc, chính giữa là cây đại kỳ có hai tướng chẵn thủ. Liên đó, các nữ tướng môn-môn đảo to; tự xưng là Lư-kim-Đỉnh, Phan-lê-Hoa, Đoàn-hồng-Ngọc... xông vào phá trận, đánh, đá các nam tướng rất vui lòng.

Trận vỡ, là nhờ có Lê-Sơn thánh mẫu đến chợ chiến. Còn nam tướng bị thua, nghe dàu đã dộn thổ ra Bắc nhờ Vũ-đình-Long tiên ông ở Tân-dân động vào giúp một tay.

## ĐẤU KIỂM

**NHUNG** Vũ-đình-Long tiên ông còn giữ bạn.

Giờ bạn đối phó với Hoàng-Đạo-tử.

Nhân vì Hoàng-Đạo dám đem lời dèm pha lòng nhân đạo của tiên ông trong vụ đình công của lũ tiểu tiên ở động Tân-dân ẩn quán vừa rồi, nên Vũ tiên ông nộ khí xung thiên, nghiêng rặng kèn kẹt, mưu tính việc báo thù.

Một năm tiên ông tuyên bố rằng lũ tiểu tiên được nghỉ ngày chủ nhật là nhờ lòng nhân đạo của tiên ông. Còn lũ ấy nghỉ, tức là nghỉ ăn, cho nên hôm ấy cúp lương đi là đúng lẽ phải lắm.

Một mặt tiên ông phái người sang tòa báo Ngày Nay đòi dấu kiểm với Hoàng-Đạo. Hoàng-Đạo đã nhận lời dấu kiểm một lượt theo lối Pháp. Song nhất định cầm không được giờ tá thuật, si ở lỗ mũi ra luồng ánh sáng xanh hay ở mồm ra đạo ánh sáng trắng. Còn van nhất tự nhiên phải si ra, thì nhất định bắt tiên ông phải si vào khăn mouchoir theo phép xã giao.

Hoàng-Đạo

## THI TRI HUYỆN

KỶ thi tri huyện vừa rồi có bốn ông đồ. Bốn... « phụ mẫu chi dân » nữa đề cho dân được nhờ, — hay lộn ngược lại.

Cũng như năm trước có ông huyện tạp hóa Túy, năm nay có ông huyện Sáng làm nổi tiếng cho bạn đồng khoa.

Ông Sáng mở đầu bài thi nói (gọi tôn lên là thi diễn thuyết) bằng... một cái vái lễ phép, và bằng một câu lễ phép gấp mười:

— *Bầm các cụ lớn, con xin nói về...*

v. v. Các cụ lớn nhìn ông huyện thí sinh bằng đôi mắt bao dung, thương hại, và truyền cho ông Sáng ngồi mà bầm. Nhưng ông nhất định đứng đề giữ tôn ti hơn các ông thí sinh kia.

Các cụ lớn thấy sự giữ lễ hơi ngoa, phải ép ông ngồi ông mới chịu thôi đứng; nhưng trước khi khép nép ngồi xuống, ông không quên vái dài một cái ra ý bầm:

— *Mạn phép các cụ lớn, con ngồi. Rồi đến lúc 15 phút thường lệ đã qua, ông Sáng kết « bài diễn thuyết » bằng một câu:*

— *Con có điều gì sơ xuất cũng xin các cụ lớn lượng xet và đại xá cho. Và đứng vái một cái nữa đề làm dấu chấm hết.*

Ông Sáng đồ đầu kỳ thi tri huyện. Lại được hội đồng khen nữa. Cố nhiên.

Lê-Ta

## BÓI BÀI TÂY

Ông Brévié sang, có gì đời khác không? Muốn biết các bạn hỏi cô thầy bói « bài tây » này. Các bạn nhắm mắt chỉ liếc một quân bài rồi lật trang sau xem trả lời. Nếu gặp câu « báo chí tự do » thì các bạn mừng hộ, nếu « ỹ như giờ » thì các bạn thờ dài hộ, nếu « bỏ buộc thêm » thì các bạn khoe hộ.



Còn cách một số nữa đến

# SỔ MÙA XUÂN

BÌA IN NHIỀU MÀU

của NGUYỄN-GIA-TRÍ

TRANH PHỤ BẢN

của LÊ-PHỒ

## ĐẠI KHÁI SẼ CÓ

1936 - 1937

TIÊN TRI  
XÔNG CÁC BÁO  
THƠ

ĐỀM GIAO THỪA  
KIẾNG SỐ V

BÓI TƯỢNG LỐI MỚI

MỘT NHÀ THI-SĨ MỚI,

ÔNG XUÂN DIỆU, LỜI GIỚI THIỆU

NÓI TRUYỆN PHỤ-NỮ

NỤ CƯỜI v. v.

của Hoàng-Đạo

của Hoàng-Đạo-Tử

của Nhất, Nhị-Linh

của Tú-Mỡ, Thê-Lữ

của Khái-Hưng

của Khái-Hưng

của Nhất, Nhị-Linh cộc tử

của Thê-Lữ

của Cô Duyên

của Lê-Ta

NHỮNG TRÒ CHƠI NGÀY TẾT  
CÂU ĐỐI, VĂN VUI, THƠ TẾT V...V...

# SỔ TẾT

1 9 3 7

MỘT CÔNG TRÌNH VĨ ĐẠI CÓ MỘT  
KHÔNG HAI TRONG LÃNG BẢO ANNAM



**ANH NGHIÊN CÒN MỖI MỘT ĐIỀU THUỐC NHƯNG NÈ BẠN**  
 - Không sao, còn những hai điều.  
 - Đầu và hai điều?  
 - Có, còn vậy hai điều, một điều bác hút và một điều... tôi nhin.

bổ  
buộc  
thêm

γ  
như  
giờ

báo  
chỉ  
tự  
do

# ĐIỂM BÁO

## Chưa hết

**T**HIÊN tâm lý, xã-hội kỳ ảo, quái đản và biến hóa v. v. tiểu-thuyết: « Một trái tim » của ông Lê-văn-Trương đã đăng hết rồi.  
 Độc giả không phải xem những cuộc chiến đấu kinh hoàng trong những trái tim và trong bụng các nhân vật nữa. Thân ái-tình, thân lương tâm, thân chết với các thứ thần khác không đánh nhau với các bộ máy điện tâm lý nữa.  
 Độc giả sắp sửa hoàn hồn.  
 Nhưng ông Lê-văn-Trương không muốn thế đâu. Ông dọa thả ra một thiên tiểu thuyết thứ hai: « Con đường hạnh-phúc ».  
 Trong tiểu thuyết đó sẽ có những đoạn kịch liệt:  
 Ái-tình nhạt bóng thần chết.  
 Ái-tình chọi với thành kiến.  
 Ái-tình đặc thủng.  
 Ái-tình với kinh nghiệm,  
 và... Ái-tình tàn phá.

Dại biển! Dại biển!!! Độc giả chạy trốn đi thì vừa.

## Nước đôi

- Hôm nay trời mưa.
- Phải, hôm nay trời mưa.
- Không, hôm nay trời nắng đấy chứ!
- Ủ nhĩ, hôm nay trời nắng.
- Thế thì trời mưa hay nắng?
- Không biết. Có lẽ nắng, mà có lẽ mưa.

Đại khái lời « phán đoán » của ông Huy-Thông là thế. Vừa rồi, ông « bình phẩm » sách ở báo « Anoum Nouveau ».  
 Thấy loại sách bán rẻ của Đời Nay ra đời, ông ngẫm nghĩ mãi và tự hỏi ông rằng:  
 - Sách bán rẻ như thế, ta có nên mừng không? Ta có nên phân nân không? Và tìm thấy một câu trả lời:  
 - Tôi không biết.  
 Bình phẩm sách cũng một giọng như vậy.  
 Sách của ông Nguyễn-công-Hoan hay, hay dở?  
 Sách của ông Lê-văn-Trương hay hay dở?  
 Sách của ông Nhất Linh hay hay dở?  
 - Có lẽ dở và có lẽ hay.  
 Ông Huy-Thông không nói quyết một

lời nào cả. Khéo đến thế là cùng. Và cũng thông minh nữa!  
 Vì rằng, đối với những người ưa sách ấy, ông có lẽ phải. Và đối với người không ưa, ông cũng có lẽ phải.  
 Ông có vẻ biết nhiều lắm, tuy rằng thực ra ông chẳng biết tí gì hết.  
 Thêm vào ba lần kính nể lên mũi rồi hãy bình phẩm, ông Huy-Thông của tôi ơi!  
 Lê-Ta

# Hạt sạn

## Cái tội nói dai

**T**RONG báo Đông-dương hoạt động số 2, ông N. D. M. viết:  
 Nhưng các ông ở Ngày Nay phải cái tội nói dai, ghét ai thì chửi người ta ít lắm cũng ba tháng, có khi kéo đến một năm mà chưa thôi, như cái vụ « Cửu đên », « Bang Bạnh » chẳng hạn. Ghét vẫn tâm lý của Lê-văn-Trương, Hàn dũ sạn kỳ nào cũng đem « Một quả tim » ra đãi.

Đoạn trên xin trả lại Đ. D. H. Đ. vì Ngày Nay chưa công kích Cửu đên Bang Bạnh. Công kích hai anh chàng kia chỉ là việc làm của báo Phong Hòa. Tuy vậy, chúng tôi rất biểu đồng tình với tờ báo đã bị đóng cửa. Công kích hạng « Cửu Đên, Bang Bạnh » ở nước ta thì một năm đủ sao được? Phải ít ra là mười năm, hay hơn nữa (xin nhớ rằng « Cửu Đên », « Bang Bạnh » chỉ là hai đại biểu của hai hạng người.)

Bây giờ đến « Một quả tim » của Lê-văn-Trương.  
 Chính thế. Chúng tôi rất ghét cái lối văn tâm lý vô nghĩa lý của Lê-văn-Trương, cái lối văn rỗng toác, lẻo đẻo của hạng triết học nửa mùa ấy.

Chúng tôi công kích văn tâm lý của Lê-văn-Trương, cũng như chúng tôi đã công kích lối văn « bắt chước Hoàng tích Chu » của bọn văn sĩ non, lối văn trắng giàng đại hải của cụ báng Hoàng tăng Bí, lối văn kêu và rống của cụ cử Dương bá Trạc, lối thơ ngớ ngẩn mười hai chân của phái Bạch Nga.  
 Và chúng tôi ao ước rằng đối với lối văn tâm lý vô lý Lê-văn-Trương, « cái tội nói dai » của chúng

tôi sẽ có công hiệu: ông Lê-văn-Trương sẽ hiểu mà hạ thấp cái trình độ tâm lý triết học của ông xuống tới mực trí thức của ông.

## Tờ báo này không có bài phi lộ

Đó là tên bài phi lộ của báo Nhanh Lúa số 1. Thì ra không có bài phi lộ mà vẫn có bài phi lộ như thường. Nhưng như thế là có hay không, là không hay có bài phi lộ? Xin xem bài phi lộ « Tờ báo này không có bài phi lộ » sẽ rõ.

## Cái trống rỗng

**T**RONG bài phi lộ « không có bài phi lộ » ấy:  
 ... quen nuốt những cái trống rỗng ấy nhiều lắm rồi.  
 Nuốt sao được cái trống rỗng? Có lẽ cái trống rỗng ấy chỉ là bài phi lộ « không có bài phi lộ » của Nhanh Lúa, vì có mà lại không có thì chỉ có thể là cái trống rỗng.

## Ai tha ai

**C**ŨNG trong bài phi lộ « không có bài phi lộ » ấy:  
 Các bạn tha cho chúng tôi một bài phi lộ trống rỗng.

Ai tha ai? Báo Nhanh Lúa tha cho chúng tôi hay chúng tôi tha cho báo Nhanh Lúa? Chúng tôi sẵn lòng tha cho các ông ấy lắm, nhưng nào các ông ấy có tha cho chúng tôi đâu, vì các ông ấy đã viết bài phi lộ « không có bài phi lộ », tuy chỉ là một bài phi lộ « không có bài phi lộ », một bài phi lộ « trống rỗng ».

## Người mà

**M**AI số 45, trong truyện « Người tinh trong mộng »:  
 Tầng G., người mà tôi đau khổ.  
 Mới đọc, tưởng thợ nhà in xếp làm « người mà » ra « người mà » Nhưng không, chính « người mà », vì G. chỉ có thể là người tinh « má tác giả đau khổ ». Nếu dịch ra chữ Pháp thì tác giả sẽ viết: « A celle que je souffre ».

## Đãi thế quái nào được

**B**ÔNG DƯƠNG HOẠT ĐỘNG số 2, trong bài phê bình báo chí:

**Mua hàng không môi hở hênh,  
 Bán hàng không môi khó tranh được người.**

**BUI - ĐỨC - DẬU**  
 Représentant de commerce

(Một nhà đứng môi-giới việc mua bán đủ các thứ hàng)  
 30, Quai Clémenceau Hanoi

Code National français      Téléphone: N° 717  
 Correspondant à: Vinh, Hué, Tourane, Faifoo et Saigon pour l'Indochine et à Paris pour l'Europe



— Này ba kia, hai người kia nhớn thê mà ăn mặc như trẻ con ấy!

MH

Hàn dãi san kỳ nào cũng đem « Một quả tim » ra dãi.

Đãi san thì còn có thể được, chứ dãi thể quái nào được « một quả tim »?

### Khó hiểu

**C**ŨNG Đ.D.H.Đ. số 2 trong bài « Oan »:

Như có ý muốn dấu nét mặt khó hiểu.

Nét mặt khó hiểu? Câu văn mới khó hiểu sao!

### Phá tan!

**C**ŨNG trong bài ấy:

... bà bắt đầu làm quen và hỏi thăm tôi, như muốn phá tan những giờ lâu dài trong khi chờ đến ga xuống.

Nếu làm quen với ông mà phá tan được những giờ lâu dài, thì ông thực đáng khen đấy.

### Kỳ quái thực

**C**ŨNG trong truyện ấy:

Biết bà đang bị thiếu đốt trong cõi lòng vì những nét buồn vẽ trên mặt, tôi tỏ mò đánh vào chỗ nhược điềm ấy.

Cõi lòng bị thiếu đốt vì những nét buồn vẽ trên mặt? Thực là kỳ kỳ quái quái, chẳng kém những cái kỳ quái tả trong truyện kiếm hiệp. Còn đánh vào chỗ nhược điềm ấy là chỗ nào thế? Sao mà « tỏ mò » và bí mật đến thế được?

### Khúc gỗ lạ

**V**ẤN trong truyện ấy:

Lúc đó, thiếu phụ tựa như khúc gỗ cho người ta sai khiến...

Như thế nào được, vì ai sai khiến được khúc gỗ?

### Trong cái bánh nhà

**T**RONG mục « lượm lặt », ký trước bài thứ nhì:

Hàn thử-biên rẻ liền

Nhưng nó lại là phong vũ hiệu chứ không phải hàn thử biên.

Hàn dãi san

đưa một đồng, chứ ngài đưa năm đồng cũng không trả lại, vì thưa ngài đó là việc phúc.

**NGƯỜI VÀO XEM** — Nhưng ngài trả lại tiền tôi cũng là một việc phúc, vì đó là tiền của vợ tôi nhờ tôi vào mua hộp phấn.

— Thưa ông, chủ sao, vì cái khăn của tôi cũng đã bẩn rồi.

(Alm. Vermot)

### Trả thù

Đối với các mô tóa, Alexandre Dumas cha vẫn giữ một cái thù ghê gớm. Vì nhà văn-sĩ bất kham ấy cũng là một tay xài phí tiền bất tử. Ông đã nhiều lần bị thúc nợ, và vì thế đã nhiều lần biết tay các mô tóa.

Một bữa kia, hồi đó Dumas cũng đã khá giàu, có người đến quặng 25 quan tiền để giúp việc chôn cất một viên mô tóa chết giữa lúc cùng khốn. Dumas liền mở ngăn rút bản giấy đưa ngay ra 300 quan và nói:

— Để chôn một viên mô tóa ư? Đây tôi chỉ có chừng này, ông đem về chôn hộ tôi mười hai tháng laon hê.

(T.S.V.P)

Của L. T.

### Cái tát

Trước cửa một rạp chớp bóng. Một ông to béo đang đứng xem chương trình. Bỗng nhiên một anh chàng sấn sỏ chạy đến, dữ tợn và sừng sỏ hỏi:

— Ông là ông Ba-Tê có phải không?

— Vâng, chính tôi là Ba-Tê.

Anh chàng sừng sỏ liền thủng cánh lái cho ông to béo hai cái chũng chạc rồi lẳng lẳng đi. Anh chàng đi khỏi, ông ta liền phả lên cười.

Người ta xúm lại hỏi thì ông ta cố nín cười và đáp:

— Ô, buồn cười quá, các ông ạ.

Thằng cha kia cứ tưởng là vừa tát được lão Ba-Tê.

— Thế còn ông?

— Tôi ấy à? Tôi là cả Béo.

### Muru Ba Ếch

Ba Ếch đi xe lửa với con trai.

Đưa bé đưa đầu ra cửa sổ nhìn phong cảnh. Ba Ếch bảo con:

— Nhìn ra ngoài như thế bay mất mũ đấy!

Đưa con không nghe lời, cứ nhìn ra ngoài.

Muốn dạy cho đứa trẻ khó bảo một bài học. Ba nhanh tay dứt cái mũ ấy đầu sau lưng:

— Đã bảo mà! mũ bay mất rồi!

Đưa trẻ mếu, rồi khóc thút thít.

— Thôi, đừng khóc nữa, để cậu huýt còi một cái, mũ lại bay về.

Rồi Ba chum mồm huýt còi và chụp cái mũ lên đầu con. Đưa bé thấy hay hay, liền vọt mũ ra ngoài cửa sổ, rồi bảo ba:

— Cậu huýt còi nữa đi để cái mũ bay lại.

### Không quan hệ lắm

Trong tiệm cà-phê, người khách mừng lên bồi:

— Sao anh lấy khăn tay của anh đem lau cái đĩa ấy.

## VUI CƯỜI

Của B. H. Ninh Hanoi

### Hiểu lầm

Giờ bác vật học, ông giáo Chương giảng bài về sự co giãn của các thể (dilatation des corps). Ông nói: « khi nóng làm các thể giãn và dài ra, khi lạnh các thể đó co lại và ngắn đi ».

Các anh hiền cả chưa?

Anh Nghĩa, anh cho tôi một cái thí dụ.

NGHĨA—Thưa thầy, giới nóng nực nên ngày dài, còn giới rét, lạnh, nên ngày ngắn ạ.

Của H. Khang

### Công bằng

Aaron và Issac là hai anh em ruột cùng được hưởng gia tài của cha mới chết. Khốn nỗi, hai bên cùng tham cả, đều muốn phần hơn, liền đưa lên để quan tòa xử hộ. Ông này, sau một lúc nghĩ ngợi nói rằng:

— Tôi cho phép anh Aaron chia gia tài ra làm hai phần, tùy theo ý thích...

Aaron cười tủm, trong khi ấy thì Issac gờ tay định cãi. Nhưng ông kia nói tiếp rằng:

— «... và anh Issac thì được chọn phần nào hơn thì lấy trước ».

### Làm phúc

NGƯỜI BÀN VỀ CHỢ PHIÊN — Ngài

Của N. Lâm

HAI QUYỂN SÁCH QUÍ  
HAI ÁNG VĂN CÓ GIÁ TRỊ

MẤY VẦN THƠ và NHỮNG BỨC THƯ TÌNH  
CỦA NGUYỄN THẾ-LŨ CỬA ĐOÀN PHŨ-TỬ

sẽ lạng làm duyên  
CÁC BẠN MUA NĂM

TINH HOA

TRƯỚC NGÀY BÁO RA (6 Mars 1937)



— Từ này đến giờ sáu lần tôi gọi anh lấy bia sao, không mang lên?  
— Thưa ông, thế ra ông muốn lấy sáu chai bia?

# NGÀY NAY TRÔNG TÌM

Chung quanh vấn đề tự do ngôn luận

## QUYỀN LỢI và BỒN PHẬN CỦA CÁC NHÀ BÁO

của JEAN PROUVOST, chủ-nhiệm báo Paris-Soir

Sau việc ông Salengro, thượng thư, từ từ vì những lời dèm pha của tờ báo Gringoire, ở bên Pháp nổi lên một dư luận nào nhiệt về quyền hạn của người viết báo. Hạ-nghị-viện đã bỏ phiếu ủng hộ chuẩn một đạo luật về báo giới, bắt buộc người viết báo phải dẫn chứng có những lời nói của mình khi phạm tội danh dự một người nào. Đạo luật đó lại còn bắt buộc người chủ nhiệm tờ báo và người viết bài phải chịu hoàn toàn trách nhiệm những bài đăng trên báo, không như trước, cái trách nhiệm ấy chỉ người quản-lý (gérant) phải chịu, mà người này phần thường chỉ là một người làm cái mồi dõ.

Nhân việc ấy, ông Jean PROUVOST, chủ nhiệm báo Paris-Soir, là một tờ báo hiện giờ chạy nhất nước Pháp, có viết một bài về quyền lợi và bổn phận của các nhà báo.

### Quyền lợi của tờ báo

Hạ-nghị-viện vừa bỏ phiếu ủng hộ chuẩn một đạo luật khiến cho người ta chú ý đến địa-vị, quyền lợi và bổn phận của nhà báo.

Trước hết, ta hãy nói đến quyền lợi. Vậy quyền lợi ấy là những gì? — Quyền lợi ấy thu nhập cả vào hai chữ: tự do.

Tự do, tất nhiên là phải có giới hạn: cái giới hạn trong sự tôn trọng phẩm giá con người và lòng lương thiện.

Nhà làm báo tuy có tự do trong khi giải tỏ các việc, nhưng lại phải tự cấm mình không được nói dối; được tự do trong lúc phát triển tư tưởng thì phải tự bắt buộc hoàn toàn ngay thật.

Cái nguyên-tắc này gồm cả quyền phê bình. Nhưng phê bình không thể nhằm được với sự nói xấu. Khi nói đến một người nào thì nhà làm báo phải nhớ rằng đời công của kẻ ấy thuộc về tất cả mọi người, nhưng còn đời tư thì chỉ là của riêng người ta mà thôi. Nếu đạo luật mà hiện giờ Hạ-nghị-viện đang xét chỉ chăm chú đến việc hạn định rõ ràng những cái giới hạn đã nói trên, thì những nhà làm báo và các người lương thiện tán thành ngay.

Cũng trong đạo luật kia có chỗ bắt các báo phải đem tiền nong của mình để dưới một quyền kiểm sát rất nghiêm ngặt là vì số tiền ấy tất chỉ do ở việc bán báo và đăng quảng cáo ngay thẳng mà có thôi. Sự đăng quảng cáo phải rõ rệt trong các bài lai cáo cho một nhà nào hay một thứ hàng hóa gì. Vậy những bài quảng cáo bí ẩn, có tính cách lợi dụng phải phê bỏ đi.

### Bổn phận của tờ báo

Bổn phận của nhà làm báo có những gì?

Những bổn phận ấy hình như đã định rõ trong tờ giao kèo tự nhiên mà một tờ báo, chính trị hay thông tin, đã ký với độc giả.

Đối với tờ báo chính trị, độc giả chỉ cần tờ báo mang lại một chủ nghĩa rõ

những lý lẽ hay lời phê bình hợp với chủ nghĩa đó. Tin đồn hay kẻ nghịch của chủ nghĩa đó đã biết trước rồi. Cái thái độ ấy có thể làm vừa lòng người này, thuyết phục người khác hay làm cho người ta khó chịu, mặc lòng; tờ báo cứ việc nói theo mục đích. Khi ta mua tờ báo ấy, ta đã biết tờ báo ấy nói gì rồi. Tờ giao kèo tự nhiên, hai bên đều cùng theo.

Công việc của một tờ báo thông tin lại khác. Cái bổn phận thứ nhất của nó là trước hết thông những tin tức nhanh chóng, đầy đủ, và không thiên vị, về những vấn đề thời sự, bất cứ vấn đề gì.

Ta hãy lấy một thí dụ: cuộc nội chiến bên Tây-ban-nha. Chúng tôi vẫn nghĩ rằng bổn phận là phải báo cả tin tức của bên chính-phủ cũng như của bên nghịch: đối với những cuộc xung đột xã-hội cũng vậy, chúng tôi rồi hãy một cách công bằng những lý thuyết tương đối nhau.

### Dư luận tự do

Như vậy có phải là trong một cơ quan thông tin, không có bất kỳ ý kiến không? Hẳn là không.

Tin rằng một cuộc tranh luận bao giờ cũng được các độc giả chú ý, tờ Paris-Soir đã đặt ra một mục: Dư luận tự do (libres opinions). Ở đây, những nhân vật có tiếng, ở những đảng phái khác nhau hay có khi kịch liệt bài xích nhau, đều bày tỏ ý kiến mình về những vấn đề kinh tế hay chính trị có can hệ đến nước nhà.

Người ta vẫn hay nhắc đến luật báo giới ở bên nước Anh thực là phải. Không có nước nào mà sự vụ cáo bị trừng phạt nặng nề hơn, mà các tờ báo lớn giữ gìn cẩn thận hơn cái giới hạn giữa sự thông tin vô-tư và sự giải bày quan niệm chính-trị.

Những cơ quan của các đảng to trong nước—đảng bảo thủ, đảng lao động—đều dành riêng một chỗ cho những bài dư luận; còn chỗ khác đều dành các tin tức khắp hoàn cầu, không có lời bàn mà cũng không sửa đổi.

Còn việc chính trị trong nước? Chúng tôi đã nói về mục dư luận tự do rằng cái công việc của một tờ báo thông tin là đón lấy những trào lưu tự tưởng, trong nước, nhờ vào cái lòng thẳng thắn của người viết bài và cái lòng rộng rãi của độc giả.

Nhưng chúng tôi nghĩ rằng cái công việc của chúng tôi không phải là chen lấn hàng ngày vào những cuộc xung đột của các đảng phái, hay của cá-nhân.

Tờ báo phải giữ cái vô tư, nó là một thể của sự độc lập của tờ báo; tờ báo phải nhớ rằng ở trên các đảng phái còn có quốc gia, và tờ báo không phải để gây nên những cuộc xung đột, mà trái lại, phải cố giảm xếp êm đi. Cái thiên chức của tờ báo không phải là chia rẽ, nhưng là hợp nhất. Làm như thế, tờ báo sẽ có ảnh hưởng mạnh thêm ở trong nước cũng như ở ngoài quốc.

Tìm tôi một cách thông tin cho đúng, trong sự thực, kính trọng cuộc đời của những nhà chính trị, trung cầu tất cả những ý kiến thành thật, và hơn hết, giữ gìn quyền lợi của quốc gia; đây là những nguyên tắc đã dẫn đường cho chúng tôi.

Jean Prouvost  
(Paris-Soir)

T. A. dịch

Một tờ báo mới

### NHÀNH LỬA

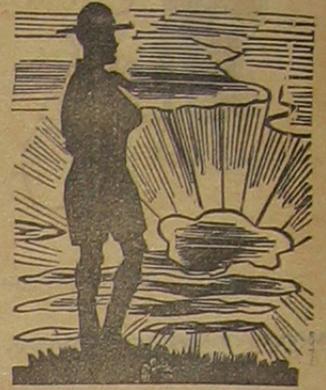
Số đầu sẽ phát hành ngày  
11 Janvier 1937

CƠ QUAN BỆNH VIỆC

CHO DÂN NGHÈO

Anh em chị em hãy đọc nó!  
Ứng hộ cho nó!

Thư từ đề cho:  
M. NGUYỄN-XUÂN-LỮ  
Directeur du NHÀNH LỬA  
Rue Jules Ferry, Huế



Một con đường mới của các bạn nam nữ thanh niên:

### ĐOÀN HƯỚNG ĐẠO

CÁC BẠN cũng như tôi, có nhiều lúc thấy tinh thần mỏi mệt, tâm hồn lâng lâng, rồi tự hỏi: đời ta có thể có ý nghĩa gì hơn hai bữa cơm hằng ngày không?

Một sự chán nản miên man, mang lại cho ta những ngày buồn bã, ảm đạm. Dần dần ta sinh ra ngờ vực cả nghĩa chữ sống, cả bạn hữu, cả mọi vật quanh mình, cả đến ta nữa.

Tự lòng ngờ vực đến sự chán đời, chỉ còn một bước. Và biết bao nhiêu bạn thanh niên đã bị lôi cuốn vào vòng truy lạc, lấy những thú nhục dục để quên những sự đau thương của tinh thần.

Tôi có thể tin chắc chắn anh em thanh niên chúng ta ai cũng đã trải qua một hồi khủng hoảng như vậy.

Nhất là thanh niên nước nhà, đang ở vào một hoàn cảnh oái oăm, trái ngược, không có trường hoạt động để phát triển hết những cái tinh anh của tuổi trẻ. Không những thế, vấn minh Âu Tây đem đến cho ta những tư tưởng mới, trái hẳn với tư tưởng cũ, gây nên một cuộc tranh đấu gay go giữa gia đình và cá nhân.

Còn gì dễ làm cho một người thiếu niên chán nản, buồn bã hơn là chong quanh không thấy ai hiểu mình, cảm động như mình và suy nghĩ giống mình. Trái lại, những chế-độ khắc nghiệt, cũ rích của đời trước còn lại chỉ thêm làm cho ta phần uất, coi đời như một hàng tối mà mặt trời không bao giờ chiếu tới.

Vấn minh vật chất đem lại cho ta những sự thêm thướng, áo ước về một cuộc đời phù phiếm, xa hoa.

Trong óc, lúc nào cũng quay cuồng những ô tô, nhà lầu, chức trọng, quyền cao, con khôn, vợ đẹp, những giấc mộng mà khi tỉnh ra ta càng thấy lòng ta trống rỗng, trí ta bàng hoàng.

Một ngày kia, đi tìm hạnh-phúc mãi không thấy, ta phải tự hỏi: « Sống để làm gì? Mục đích cuộc đời của ta ở đâu? »

Chợt lúc ấy, một bạn thiếu niên, rơm rập đi qua mặt ta. Câu nào cũng nét mặt hồng hào, đôi mắt sáng quắc, trên vai

PHẠM-VÂN-BÌNH  
(Xem trang 689)

# XÃ GIAO

PHÉP XỬ THẾ (I)  
XXIX

## Thăm viếng

(Tiếp theo)

Thăm ngày tết. — (Xin đợi xem N. N. số Mùa xuân sắp tới).

Thăm trình diện. — Khi mới đến một địa hạt nào, ta đi thăm những người mà ta muốn làm quen. Nếu gặp khi người đi vắng, thì ta để lại danh thiếp có gấp góc và có đề tất mấy chữ P. F. C. (pour faire connaissance : để làm quen).

Những người nhận được tấm thiếp đó phải gửi thiếp của mình đáp lại, trừ khi nào vì có gì dè dặt không muốn làm quen. Gửi thiếp đáp lại, tức là cho phép người trở lại nhà mình lần sau.

Đến thăm một người nào để làm quen, dù có được tiếp đãi ân cần, cũng phải đợi người đó thăm lại mình rồi hãy đến lần nữa. Nếu không thấy người đó đến thăm mình, thì cũng đừng trách, nhưng nên hiểu rằng người ta vì một cơ gì đó mà không muốn qua lại, không muốn làm quen với mình. Mà mình không thể bắt buộc ai phải bằng lòng giao du với mình cả. Nhưng, nếu họ là người lịch sự, có giáo dục, thì họ phải gửi thiếp cho mình để đáp lại sự thăm của mình. Mình đừng nên trở lại nhà đó.

Nhưng cũng có khi người ta chưa kịp đến đáp lễ ta thì nhà người ta có vật hạn gì, hoặc người ta đi có dịp giúp ta việc gì, ta cũng có thể trở lại đó một lần, để chia buồn, hoặc để cảm ơn, rồi từ đấy, thôi không lại nữa, cho đến khi họ đến thăm ta.

Trong những cuộc thăm đầu tiên ấy, ta nói rõ cho người biết là ta mới đến ở địa hạt, và vì cơ gì muốn làm quen với người, hoặc vì người có tiếng tăm tốt, hoặc vì ta ở gần nhà, v. v... Ta chớ quên nói khéo cho người biết qua một vài điều về thân thế hay tâm tính của ta để người có thể tin cậy qui mến ta được.

Trừ khi nào ta là một người danh tiếng, hay có địa vị cao sang không kẻ, còn thì ta nên đợi ít lần đã rồi

hãy đi thăm người ta như thế, đợi những dịp nào tiện để làm quen thì vẫn hơn là đường đột đến ngay buổi đầu.

Nhưng dù ta ở một địa vị cao sang đến đâu, khi mới đến tỉnh nhỏ ta nên đến thăm ngay một vài quan chức có thể giúp ích cho ta được; và họ không bắt buộc phải đáp lễ ta (nếu chính ta không phải là một quan chức), vì ta tới thăm họ là... để cầu lợi vậy.

Thăm khi đi xa, khi trở về. — Khi sắp đi xa, ta nên đến nhà bà con để chào, cho người biết là ta



sắp đi vắng, khỏi mất công đến gõ cửa nhà ta trong thời kỳ đó. Nếu không gặp, ta để lại tấm thiếp gấp góc đề tất chữ P.P.C. (pour prendre congé : để từ biệt), nếu không muốn viết dài dòng.

Khi trở về, lại đến thăm những người đó, để mạch cho người ta biết là ta đã trở về, và của nhà ta từ đây sẽ lại mở rộng để đón tiếp người.

Nếu giao du rộng, mà công việc bận thì có thể đưa thiếp thay người, khi đi khi về.

Khi vĩnh biệt, cũng đi chào mọi người.

Đã đi chào rồi, đừng mong người ta đến đáp lại, dù có ở lại đàm bầy hôm. Nhưng bạn rất thân có thể ra tiễn ta ngoài ga.

(Còn nữa)

1.) Xem N. N. từ số 16

LỜI NHÀ TRIẾT LÝ BERSON

## cái vui

NHỮNG nhà triết lý xưa nay vẫn bàn luận về cái nghĩa lý của cuộc đời, về cái định mệnh của người ta — không biết rằng chính thiên nhiên đã có ý dạy cho chúng ta biết về những vấn đề ấy. Thiên nhiên đã có một cái dấu hiệu ấy là sự vui. Tôi nói cái vui (la joie), tôi không nói đến cái thích (le plaisir). Sự thích chỉ là một cách của thiên nhiên để làm cho sinh vật biết bảo tồn sự sống; cái thích không chỉ rõ hướng đi của cuộc đời. Nhưng mà sự vui thì bao giờ cũng tỏ ra rằng cuộc đời đã thành đạt, đã lần đầu, đã thắng trận. Một cái vui lớn bao giờ cũng có vẻ đặc trưng.

Nếu chúng ta theo cái chỉ dẫn ấy, chúng ta sẽ thấy hết ở đâu có sự vui thì có sự sáng tạo; sáng tạo càng rồi rào bao nhiêu thì sự vui càng lớn bấy nhiêu. Người mẹ nhìn con lấy làm vui sướng, vì người mẹ biết rằng chính mình đã sáng tạo ra cả tinh thần lẫn hình thể đứa bé. Người buôn bán được thịnh vượng, người chủ nhà máy thấy công việc phát đạt, có phải họ được vui sướng vì được tiền và được tiếng không? Tiền và danh tiếng cũng có một phần trong cái vui lòng của họ, nhưng mà hai thứ đó chỉ đem đến cái thích nhiều hơn cái vui, — chính họ được hưởng cái vui đầy đủ, vì họ có cái cảm tưởng đã sáng tạo một thứ gì.

Hãy xem những cái vui sướng đặc biệt, cái vui sướng của nhà nghệ sĩ đã đạt được ý, của nhà thông thái đã phát minh và sáng kiến. Ta vẫn nghe nói rằng những người ấy làm việc vì danh vọng, và họ được vui sướng khi thấy người khác khen ngợi. Thật là nhầm! Chỉ cần đến lời khen ngợi và danh vọng, những người không chắc ở sự thành đạt của mình. Trong sự khiêm nhượng, có cái khiêm tốn. Vì muốn tự yên mình nên mới cần đến cái tán thành của kẻ khác, và vì muốn nâng đỡ cái sinh lực (activité) có lẽ thiếu thốn của tác phẩm mình nên mới lấy sự khen ngợi của mọi người để báo học, cũng như người ta lấy bông ắp ủ cho đứa trẻ sinh thiên thắng.

Nhưng người nào đã tự tin rằng mình đã làm được một sự nghiệp đứng vững và lâu bền, người ấy không cần ai khen ngợi, và thấy mình ở trên cả danh vọng, bởi vì người ấy biết mình là người đã sáng tạo, vì cái vui sướng mà người ấy cảm thấy là một cái vui sướng thần tiên.

Nếu như thế, trong bất cứ phạm vi nào, cái đặc trưng của sự sống là sáng tạo, chúng ta lại không nên nghi rằng cuộc đời đã có một nghĩa lý trong một sự sáng tạo có thể khác với cái sáng tạo của nhà nghệ sĩ hay của nhà thông thái, luôn luôn hoạt động được ở tất cả mọi người: sự tự mình sáng tạo ra mình, mở rộng cái bản ngã của mình bởi một sự cố sức đem cái nhiều thay vào cái ít, đem cái ít thay vào chỗ không có

## CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

Hòa đối (tiếp theo)

Hòa đối với các quan chế. — Đã đành những quan chế đời thế không thể nào thân phục được, nhưng không phải là kêu ca hờn mà có thể thay đổi được linh thế. Ta phải suy nghĩ rất kỹ càng, ghi vào giấy những điều làm lỗi của chính phủ hiện thời, thảo lấy một chương trình chính trị và tài chính theo lý trí của ta, và có khi nào gặp những người bạn có thể hưởng ứng những ý kiến của ta, ta sẽ cố làm cho họ đồng ý với ta và cùng làm nên việc hữu ích.

Hòa đối với mình. — Ta cần phải hòa đối với ta trước hết.

Phải điềm tĩnh. — Ta phải từ chức đời ta sao cho mọi hành vi, mọi lời nói, mọi ý nghĩ đều hòa hợp với mục đích của đời ta và đời mọi người.

Đau khổ, thất bại là vì không biết giữ hòa đối trong bản thân. Những sự cảm xúc làm tiêu sức lực của ta một cách vô ích và ngăn trở công việc của ta, không cho kết quả gì.

Phải điềm tĩnh, như một con sông thẳng giông bao giờ mạch nước cũng đều hòa. Trái lại một con sông lượn khúc quanh co, bị nhiều cản trở, mất bao nhiêu sức mạnh không dùng được việc gì.

Mỗi khi ta lo lắng, sợ sệt, ta nên tìm xem duyên cớ vì dân, rồi tìm cách chữa từng duyên cớ một. Ta sẽ được điềm tĩnh, bình yên. Sự điềm tĩnh có lợi cho thân thể cũng như cho tinh thần; nó giữ gìn cho ta sức khỏe, giữ khỏi vết rạn và kéo dài được sự trẻ trung.

Muốn hòa đối với mình, phải phát triển bản ngã chân chính của mình. — « Bản ngã chân chính » (le vrai moi) của ta, tức là tất cả những đức tính cao thượng tiềm tàng trong tâm thần của ta. Muốn phát triển được « bản ngã », ta phải tự tu luyện.

Trong bữa cơm, ta biết rằng nên uống nước chứ không nên uống rượu nên ăn ít và nhai kỹ, vậy mà ta không làm; ta sẵn lòng chịu mắc bệnh hơn là theo phép vệ sinh và theo điều phải. Ta biết rằng không nên giận máng người tùy lòng, nên bảo ôn tồn để cho họ thành một người bạn giúp việc. Vậy mà ta vẫn nổi giận dưng dưng, làm cho họ thành một kẻ thù. Đó tức là chiến theo thủ lĩnh, không biết cố sức để tự kiểm soát. Ta không phải là chủ, mà là nô lệ. Ta phải tập dần, bằng cách tự kỷ ám thị, cho thoát ly khỏi vòng kiểm tỏa của thủ lĩnh.

(còn nữa)

Theo V. Pauchet

gì, và luôn luôn thêm vào những sự quý báu ở trên đời...

Người thực sáng tạo là người mà cái hoạt động mạnh mẽ của mình có thể làm mạnh mẽ sự hoạt động của kẻ khác, gây nên những tình tình nhân đạo và sẵn sàng.

Berson

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp  
mép có chữ thêu

**AVIATEX - VEDETTE**

các hàng may pardessus hay raglan

**TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND**

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kể trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy đề so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

**TAN MY**

Marchand de tissus  
3, Place Négrier - HANOI



## NHÀ Ở SẠCH SẼ dem lại cho ta sự khỏe mạnh

Cũng như quần áo, nhà ở là thứ che đậy cho thân thể ta, bảo vệ cho sức khỏe. Dưới đây, tôi xin bày tỏ một vài điều cần yếu về nhà ở của chúng ta.

**Chọn đất làm nhà.** — Chỗ đất chọn để làm nhà cần phải tùy theo từng địa hạt, khí hậu và các thửa đất cao ráo.

Nhà phải làm xa các xưởng thợ, nhà máy và những nơi ồn ào, không khí xấu, đất ẩm và nhiều gió. Nên nhà cần phải đắp cao, xa hồ ao.

**Hướng nhà.** — Nhà quay mặt hẳn về phương tây thường hay bị ảnh



nắng gay gắt của mặt trời chiếu những ngày hạ xoi vào nhà, và thường hay bị gió tây nung nấu. Nhà quay về hướng bắc thì tránh được nạn nắng, nhưng lại thường bị những ngọn gió bắc bốc vào.

Nhưng hướng nhà tốt nhất là hướng đông và đông nam. Nhà làm cần phải trở nhiều cửa sổ để cho không khí ra vào dễ dàng.

**Không khí.** — Không khí trong sạch là điều cốt yếu cho sự sống. Không khí cần phải trong sạch và thay đổi luôn.

Mỗi phòng ở cần phải rộng rãi, có thể đứng được 30 đến 40 thước vuông không khí. Trần nhà cần phải cao. Trong lúc ngủ, các cửa sổ ở phòng ngủ chớ đóng cửa kính, nên đóng một lớp cửa chớp (cửa lá sách) bên ngoài để cho không khí dễ lọt qua.

Các bức tường chung quanh nhà cần phải dày và dễ rút nước. Nhà nào vách mỏng là những cái trống đánh kêu nhất và dễ thu các tiếng ồn ào ở bên ngoài vào. Những người ở trong các nhà ấy phải như ốc vì không

bao giờ được hưởng những giây phút yên tĩnh.

Về mùa rét, khi hậu trong nhà cần phải lên ít nhất là 15 hay 18 độ.

Ở thành phố hiện nay đã có một ít nhà có lò sưởi, nhưng đừng bao giờ đốt lò sưởi trong phòng ngủ, vì hơi than củi xông ra, ta thở trong lúc ngủ có hại lắm. Lò sưởi nên làm trong phòng ăn hay ở cạnh thang gác, đốt bên ngoài, hơi nóng ở gần đây có thể truyền vào phòng ngủ đủ sức ấm.

**Đèn thắp trong nhà.** — Hiện nay nhiều nhà ở thành phố không còn mấy nhà dùng đèn dầu. Họ dùng đèn điện cả. Thắp đèn điện chỉ có một sự tiện lợi là được sáng khắp nhà, nhưng ánh sáng chói lọi ấy dễ làm hại mắt. Người ta có thể dùng những chao đèn bằng lụa mỏng để cho ánh sáng bớt gay gắt đi.

Đồ đạc trong nhà phải lau chùi bằng khăn ướt và năng đánh «xi» luôn.

Chỉ có ba điều cốt yếu mà nhà nào cũng phải biết là : sáng sủa, đơn sơ và giản dị.

Các xô nhà đừng để có một đồng rác hay vứt những vật bẩn thỉu. Nhà ở phải luôn luôn quét dọn, lau chùi sạch sẽ.

Phiền nhất những nhà ở thành phố nhỏ là hay bị có các lỗ cống rãnh chung quanh hè. Năng thông các lỗ cống, đừng để cho nó bị nước và bốc mùi hôi hám vào nhà.

Câu tiêu, buồng tắm phải thay rửa và rây nước crésyl luôn.

Theo Almanach Hachette  
C. D.

### ĐƯỢC GIẢI NHẤT VỀ CUỘC THI TẠI HỘI CHỢ 1936-37

Nhân dịp Hội Chợ và Tết, nhà QUẬN-CHỦA mới chế nhiều kiểu giấy, áo của Cô Dâu và các giấy cạnh vàng dành riêng các bạn đeo kiềng vàng



59. — HÀNG NGANG 59. — HANOI



## LÀM DÁNG CHO ĐẾN GIÀ

Tôi xin nhắc lại :

Người đàn bà không đẹp hay không có lấy chút duyên trong nhan sắc là một người không được sung sướng. Nhưng tôi cũng xin nhắc lại rằng đã là người đàn bà, nhất là trong thời đại này, thì ai là không có thể đẹp được ?

Trong mục này, các bạn gái đã bao nhiêu lần chú ý đến những bài nói đến cách tô điểm của chúng ta. Sơn môi, phấn má, những nét chì để xóa điếm mày, những màu thích hợp để điểm quanh mắt, rồi đến các phép sửa trị khác cho thân-thể như tắm, gội, và nhất là thứ thuốc linh nghiệm nhất, chu đáo, hoàn-bị nhất : tập thể-thao. Chúng ta thực có một nghìn mưu kế để giữ lấy vẻ xuân tươi trên cái tòa ngọc ngà quý báu là thân hình chúng ta, để thêm vào nhan sắc của mình những nét đẹp như ý chúng ta muốn.

Nhưng buồn thay, một nghìn phương kế của loài người chỉ giữ được sự trẻ trung trong một thời ngắn mà thôi ! Vì « sẽ có ngày người bỏ ta người đi ! hơi tuổi trẻ ! »

Đó là một câu thơ chua chát của nhà nữ thi-sĩ De Noailles.

Câu thơ ấy thực là tiếng kêu than của cả phái đàn bà mà ngày, tháng tàn ác đã lấy mất những của báu hơn cả sự sống.

Xuân sắc trong thời trẻ tuổi của ta, ta phải giữ nó lại từ trước khi nó sửa soạn rời bỏ ta. Ta không nên đợi đến cái phút cuối cùng mới tìm cách nắm áo lối nó lại. Ta phải khéo như người giữ lửa khỏi tắt, ta phải biết vun những mảnh củi còn lại để chất vào mớ lửa lớn, chớ đừng để cho nó chóng tàn.

Xuân sắc đàn bà cũng vậy. Cho đến lúc già héo thực, ta cũng còn phải giữ gìn đến hình dáng mình. Không phải là cố sơn phấn ngoa ngoắt như người còn trẻ, nhưng phải bắt chước người đàn bà khôn khéo kia, tuy dần tóc bạc phơ và vẫn giữ gìn gọn ghè như một cô dâu mới.

— Bao giờ lối cũng phải giữ như thế để cho bạn trẻ khỏi coi thường. Giữ cho mình thực sạch sẽ thơm tho, không để cho một nét gì bẩn xấu trên mặt, giữ vệ-sinh cho da dẻ, đầu tóc ; thoa qua một chút phấn, phông phất điểm màu son ; như thế thì người đàn bà già không hẳn đã già thực theo cái nghĩa khó chịu của tiếng đó. Như thế người đàn bà có tuổi chỉ là một người xua kia đã đẹp

Theo Embellissez-vous. C. D.

## MỘT CỦA BẦU TRỜI CHO

PHẢI, ta cứ nên nói mãi mãi đến thứ của bầu đó. Ta nên coi nó là một vẻ thanh lịch, một dáng tốt đẹp, một thứ thuốc tiên. Hỡi bạn đọc của tôi ! ta chớ nên hững hờ với thứ của bầu nhiệm trời phé cho ta, trời chia đều cho hết thảy mọi người, nhưng người ta chỉ ham chuộng những của chi chi kia, nên người ta ít khi sung sướng.

Thứ của bầu đó là cái chi vậy ? Là tiếng cười. Phải, chỉ là tiếng cười thôi.

Theo sự nghiệm xét của khoa học ngày nay — vì khoa học ngày nay không bỏ qua một sự huyền bí chi là không biết khảo sát tới — thì tiếng cười làm cho phủ tạng ta hoạt động giỏi, huyết mạch ta lưu thông mau, sự hô hấp ta nở nang dồi dào ; tiếng cười nhuận thấm vào trong thân thể đáng quý của chúng ta những hơi ấm làm khỏe người — và làm mạnh mẽ cả tâm hồn nữa.

Vậy ta muốn sống vui, muốn sống lâu, muốn thấy cuộc đời màu tươi thắm nhiều hơn màu ảm đạm, thì ta hãy gọi đến với ta luồng ánh sáng tưng bừng và linh động : tiếng cười.

Tiếng cười là sự khai phóng cho tâm hồn u-ẩn dấy.

Tôi quên không biết nhà văn sĩ nào đã ví tiếng cười như số tiền đặt lãi. Thực vậy, mà lãi sinh ra nhiều lắm. Biết bao nhiêu việc ở đời, chỉ vì toan tính trong lúc bực mình, chỉ vì thực hành trong lúc cau có mà hóa hồng. Trả lại, một cửa hàng mà người đứng bán vui tình, cười nói đơn giản, tất bán chạy



hơn cửa cái hàng mà trong đó bà chủ hay người làm công mặt mày khó dăm dăm.

Tất nhiên muốn cười thẳng thắn hết lòng thì phải gác ra ngoài « cõi lòng » những tình tình u ám, buồn bã. Người sung sướng vui vẻ là người không ganh tị ai, không ghen ghét ai, cứ thẳng đường mình mà đi và không làm hại kẻ khác. Cái cười ở người này thực trong sáng,

chán thực và reo cái vui ra quanh mình. Người ấy trông thấy vật gì cũng có một màu tươi tốt. Nhưng muốn không buồn bã, không có những ý nghĩ u ám và không ghen ghét, trước hết phải thờ chủ nghĩa cười.

Tại sao cứ phải than vãn với người ta rằng mình khổ, mình buồn? Như thế không những chịu thiệt cho mình mà còn làm lây buồn đến người khác. Tại sao không tìm lấy những dịp để cho mình hơn hẳn và tại sao mắc lấy dáng đạo mạo để cho số tuổi của mình gấp đôi gấp ba lên? Những ông cụ bé con nhăn mặt lại để cho trên trán có những nếp lo âu chỉ là những trò hề người ta cười cợt.

« Tôi cứ muốn nằm áo cái ông buồn rầu kia lại mà bảo ông ta: « Ông ơi, ông cười đi, ông phải cười đi, trước hết ông cười cho ông, vì tiếng cười có vẻ sinh lắm; rồi ông lại cười cho người khác, vì sự vui cười là một thứ bệnh truyền nhiễm rất cần cho chúng tôi. » Đó là câu nói vui của một ông vui tính.

Ở đây, chúng ta là đàn bà với nhau cả, tôi cũng xin nói với các bạn nữ độc giả yêu quý: « Các bà, các cô ơi! tiếng cười là một nghệ thuật tốt đẹp đấy. Cười đi để cho ta trẻ đẹp mãi đến già. »

Theo La Mode et là Maison  
C. D.

## 10 sự không tốt

**B**AO Efficiency Magazine bên Anh có cho chúng ta biết 10 sự không tốt — mà báo đó cho rằng còn hại hơn là đi du lịch hôm thứ sáu, hay ngồi 13 người ăn một bàn, hay chằm ba điều thuốc lá cùng một cái điem.

Ba điều trên này, mà người ta vẫn cho là một cái điem xấu, toàn là những điều tin... nhảm cả; còn 10 sự không tốt kể dưới đây thì toàn là sự thực:

- 1.) Đi chậm 10 phút.
- 2.) Bỏ việc làm sớm 10 phút.
- 3.) Bắt đầu làm một công việc mà mình không suy tính kỹ càng.
- 4.) Quên tên một khách hàng.
- 5.) Một sự nhầm lẫn mà phạm đến hai lần.
- 6.) Đổ cái lỗi cho một kẻ khác.
- 7.) Trong một ngày mà nổi giận đến ba lần.
- 8.) Làm việc có 6 giờ mà lĩnh cái lương đáng 8 giờ.
- 9.) Nghĩ đến cuộc đua ngựa khi đang quay một cái máy.
- 10.) Ăn cơm no mà lên cầu thang vội vàng.

Người ta không thể tưởng được cái số người bị mất địa vị, mất bè bạn, mất tiền bạc hay sức khỏe chỉ vì đã phạm vào một điều trong 10 điều trên kia.

Efficiency Magazine



## Một bài học về THƯƠNG MẠI

### Lại 10 điều nữa

**N**GUỜI MỸ vẫn nổi danh là người biết buôn bán. Nhờ công cuộc tổ chức hoàn toàn, nhờ cách quảng cáo khôn khéo, thương-mại Mỹ thịnh vượng mau chóng và đứng đầu trên các thị trường.

Chỉ đọc qua mười điều huấn lệnh dưới đây của một hãng buôn Mỹ hẳn người giúp việc, cũng thấy rằng óc họ xem xét thiết thực là dường nào.

- 1.) — Anh đừng giả dối, bởi vì giả dối vừa làm mất thì giờ của anh, vừa làm mất thì giờ của chúng tôi. Chúng tôi chắc thế nào cũng rõ việc giả dối ấy, kết cuộc chỉ có hại cho anh.
- 2.) — Anh đừng vừa làm việc vừa trông đồng hồ. Một buổi làm việc sốt sáng qua rất mau. Một buổi làm việc lười thối dài đằng đằng.
- 3.) Anh hãy cố hết sức mà giúp chúng tôi, chúng tôi sẽ cũng hết sức mà thưởng anh.

Chúng tôi chỉ có thể tặng tiền công anh lên, khi nào anh làm tăng tiền lãi của chúng tôi lên.

4.) — Anh hãy tưởng tượng rằng anh tự nợ anh nhiều rồi, không thể nào nợ người khác được nữa.

Anh tránh thiếu nợ người, không thì anh xa lánh hàng chúng tôi, hai điều ấy anh liệu chọn.

5.) — Sự bất chính không phải là sự rủi ro. Người liêm chính, cũng như người đần bả trình tiết, không bao giờ để ý đến sự xúi dục phốt qua trước mắt.

6.) — Anh gắng sức làm công việc của anh, rồi anh sẽ gặp nhiều việc có lợi cho anh.

7.) — Anh đừng làm những việc trái ngược lương tâm của anh. Người giúp việc nào lường gạt khách hàng để lợi cho chúng tôi, người đó có thể sau này trở lại lường gạt chúng tôi.

8.) — Ngoài giờ làm việc trong hàng ra, việc hành động của anh không dính dáng gì với chúng tôi cả. Nhưng nếu thấy sự chơi bời của anh có hại cho buổi làm việc của anh hôm sau thì chúng tôi phải can thiệp đến.

9.) — Anh đừng mách vớ i chúng tôi những điều chúng tôi thích nghe, mà chỉ nên mách chúng tôi những điều chúng tôi nên nghe. Chúng tôi không cần người khen tặng chúng tôi. Chúng tôi cần dùng những người giúp quyền lợi cho chúng tôi.

10.) — Anh đừng phàn nàn chúng tôi khi nào chúng tôi phàn nàn anh. Nếu anh là người đáng cho chúng tôi phàn nàn thì anh cũng là người đáng cho chúng tôi khen tặng.

Chúng tôi không phải người phi thì giờ để gọt vỏ một trái cam thối.

Tân-Viên dịch.

## THƯ THÔNG MINH

VỀ bài « Anh có thông minh không » đăng trong Ngày Nay số 11, có nhiều bạn đọc viết thư về tòa soạn hỏi về những câu đố ở trong bài. Một vài bạn thực thà nói rằng không giảng được những câu đố ấy.

Chắc còn nhiều bạn nữa chưa giảng được bài đố « sáu tác giả », nhưng không muốn hỏi người khác, vì sợ tỏ ra mình kém thông minh chăng.

Nhưng, như trong bài đã nói, sự giảng một cái tính đố nhanh chóng chưa chắc đã là một cái triệu-chứng của sự thông minh, và đến nay, người ta vẫn chưa biết thông minh là cái gì.

Dưới đây xin giảng về hai bài đố câu đố « Người trong bức ảnh », và câu đố « sáu tác giả » (câu đố « Cháu gái tôi » thì chắc ai cũng đoán ra không cần phải giảng):

1.) Về câu đố « Hai đứa nhỏ »: thằng bé mặt sạch chạy đi rửa mặt, vì nó nhìn thấy thằng kia mặt bẩn, nó tưởng rằng mặt nó cũng bẩn. Còn thằng bé mặt bẩn không đi rửa mặt, vì cứ trái lại.

2.) Về câu đố « Sáu tác giả »: Hàng bên ghế này: Ông Việt (sử học), ông Bình (viết kịch) ông Phan (viết truyện).

Hàng ghế bên kia: Ông Gi (khảo cứu), ông Bằng (thi sĩ) ông Giang (trào phúng).

Muốn giảng câu đố này, phải lấy bút chì, mảnh giấy, rồi đọc bài đố bốn, năm lượt mới tìm ra được.

N.N.

## Tiền là gì?



**A**Y là câu hỏi mà một tờ báo Anh đặt ra để hỏi các độc giả ở tỉnh Londres.

Trong những câu trả lời, có câu này:

— « Tiền là một pho tượng thần mà hết thấy các dân tộc đều thờ phụng không phân giai cấp, mặc dầu pho tượng đó không có lấy một cái đèn thờ. »

Lại có một câu khác: — « Tiền làm cho sự nhọc nhằn được dễ chịu. »

Nhưng câu trả lời được liệt vào thứ nhất là câu này:

— « Tiền là một cái chìa khóa rất màu nhiệm; với cái ấy, người ta có thể đi được khắp mọi nơi — trừ lên trời — và là một vật sản xuất đủ mọi thứ — trừ hạnh phúc. »

Nguyễn-công-Chúc dịch

Một con đường mới của các bạn nam-nữ thanh niên:

## ĐOÀN HƯỚNG ĐẠO

(Tiếp theo trang 686)

đeo bị nặng trĩu, cười nói vui vẻ, như yêu đời, quý đời một cách thiết tha.

Trước mặt, một chiếc xe bò ỳ ạch leo lên dốc, tưởng chừng như chực lùi lại, dưới sức đẩy của một bọn phu thợ hồng hộc, nhễ nhại mồ hôi.

Không ai bảo ai, tám cậu cùng chạy lên một lượt, xúm vào đẩy chiếc xe bò kia chỉ chực lật lên hết dốc. Bọn phu, cảm động, cảm ơn. Các cậu cười đáp: « Chúng tôi phải cảm ơn các bác thì có! Các bác đã giúp chúng tôi làm được việc thiện hằng ngày! »

Nói xong, các cậu lại vui vẻ kéo nhau đi.

Bức tranh sơ sài ấy, bắt ta phải suy nghĩ. Sao ta lại không vui vẻ, hoạt động, yêu đời, sung sướng như các cậu hướng đạo sinh trẻ tuổi kia?

Sao ta cứ phải sống một đời phức tạp, tối tăm, kéo dài những ngày chán nản, không mục đích?

C

Tôi không dám mong hết thầy anh em chị em thiếu niên Việt-Nam cùng nhập đoàn hướng đạo.

Tôi chỉ mong các bạn đề tâm đến nền giáo-dục hoàn toàn của thống tướng Baden Powell rồi tùy theo sức, truyền bá cái tinh thần hướng đạo ra chung quanh mình.

Tôi tin rằng tinh thần hướng đạo là một thứ chân lý có thể giải chúng ta đến một con đường sáng sủa, sạch sẽ, một cuộc đời vui vẻ, tung bừng.

Là vì luật hướng đạo buộc ta phải nghĩ đến người trước khi nghĩ đến mình, dạy ta sống một đời đơn giản, bình dị, xa những sự xa hoa phù phiếm, đem đến cho ta một linh hồn chất phác, những bạn hữu mà ta có thể trông cậy được và coi ta như anh em ruột thịt một nhà.

Mỗi buổi chiều, khi ta ngồi ôn lại những công việc vừa làm, ta thấy tâm hồn ta thư thái nhẹ nhàng, vì ta đã làm đầy đủ nghĩa vụ của một người hướng đạo, ta đã giúp ích cho đồng bào ta một việc, dù việc ấy nhỏ mọn. Và ta sung sướng chờ đến ngày mai, sẵn sàng làm lại những công việc ta đã làm trong những ngày qua.

PHẠM-VĂN-BÌNH

## MUỐN ĐẸP

Nếu các bà, các cô đã biết chọn màu phấn ăn hợp với màu da của mình, các bà, các cô nên dời gót ngọc tới **TRÁI TIM VÀNG**, vì ở đây có các thứ phấn tốt và các màu phấn đúng một, để các bà các cô tùy ý lựa chọn. Nếu quý-bà, quý-cô do-dự, chưa quyết chọn màu phấn nào, quý-bà, quý-cô càng nên nhớ đến **TRÁI TIM VÀNG**, số 45, p. ở Bờ Hồ (Hanoi), vì ở đây có sẵn người vui lòng chọn giúp màu phấn làm tăng thêm vẻ đẹp của quý-bà, quý-cô.

# Đề phòng bệnh truyền nhiễm CÁCH CỦA MILNE

CÁCH đề phòng này có thể áp dụng những khi không có cách đề riêng người ốm ra một nơi được, như trong những nhà thương chứa đông người có bệnh truyền nhiễm, hay trong những gia đình chật hẹp quá.

Theo cách ấy như sau này :

1.) Giường người ốm nằm phải che màn (màn rộng để dễ thở) và giặt màn vào dưới nệm.

Những đồ dùng thường như bát, ống nhổ phải để luôn trong màn — khi cần đến mới bỏ ra.

Thỉnh thoảng phải phun vào màn một ít dầu cây keo nhai diệp (eucalyptus).

2.) Kỳ cọ mình mấy người ốm ngày hai lần trong năm, sáu ngày, rồi mỗi ngày một lần cho đến khi bay vẩy (lên sỏi, yết hầu) hay hết sốt.

3.) Việc rửa cuống họng thì theo những cách thông thường. Có ông lang dùng thuốc có nước đường pha phenol (glycérine phéniquée) để rửa cuống họng, nhưng thuốc này mạnh quá làm rát họng, không nên dùng; nên dùng nước đường pha borate (glycérine boratée). Rửa cuống họng hai, hay ba lần mỗi ngày bằng miếng vải bông quấn vào đầu một cái que gỗ hay sắt và phải lùa sâu mãi tới màng cuống họng.

Cách đề phòng sự truyền nhiễm của ông Milne rất có công hiệu trong những chỗ đông đúc, tránh được bệnh khỏi lan ra, và có thể cho ta tránh được những thời kỳ rất khó khăn của bệnh sốt và bệnh yết hầu.

Sau khi khỏi bệnh, phải tẩy uế chỗ người ốm ở, nấu quần áo và chăn chiếu, khăn rửa mặt hay khăn tay.

(Trích báo Guérin)

## MỘT SỰ ĐẶC THĂNG :

### Bệnh hủi không còn khó chữa nữa

CÓ một ít thứ bệnh như bệnh hủi làm cho những người khỏe mạnh nghe nói đến tên cũng phải rùng mình sợ hãi. Thấy cái chết đáng thương của những kẻ hủi, cái bệnh chết mòn của họ đã có nhiều người tả rồi, và biết bao người đã hết lòng để chữa trị chứng bệnh ấy.

Tháng ba vừa rồi, phóng viên báo Spectator có đến thăm nhà thương hủi ở Makogai thuộc về những đảo Fidji, mới biết được một cái tin mừng là giáo sư Goujerot cho biết rằng :

Nhà cách sáu tháng một kỳ đến thăm nhà thương hủi, ông chánh y sĩ thuộc địa có báo cho biết rằng ở nhà thương này vừa có mười hai bệnh nhân khỏi hủi.

Thế là trong năm 1936 đã có cả thảy hai mươi một người lành bệnh.

Những người ấy đã bị ở Makogai từ 8 hay 10 năm nay, chẳng bao lâu nữa rồi họ sẽ được trở về quê hương hết.

Thật là một sự hy vọng, hơn nữa... là một điều có thể tin chắc chắn rằng đã có cơ thẳng được cái tai họa bệnh hủi.

(Paris Soir)

# Liệm lột

## Măng chửi vua chúa

VUA EDOUARD VIII, (hồi chưa thoái vị) cũng giống vua cha George V, là một người rất ham nghe vô tuyến điện. Như vua cha, ngài vẫn ôm ấp trong lòng cái mộng tưởng định đặt thêm những cái máy thu thanh ở Buckingham và ở trong các cung điện.

Vua ngờ ý ấy cho một ông thượng thư bộ lễ biết, nhưng bị ông này phản đối nói rằng :

— Làm thế, nhờ có người nào xác cáo muốn lợi dụng luồng điện của máy thu thanh nói xúc phạm đến vua, thì sao? Mà gặp những lúc như thế, các quan chức có mặt trong triều thực phải đến sững cả mặt.

Nói thế thì chẳng hóa ra người ta chỉ có thể lợi dụng vô tuyến điện mới chửi mắng một ông vua hay sao?

Không, hẳn thế. Ngày xưa nhà viết báo Rochefort, một nhà viết báo có ngọn bút rất cay độc để công kích chính phủ, đã từng mắng thẳng vào mặt một vị giám quốc bằng một cách khác.

Câu truyện như thế này :

Hồi ấy Rochefort, sau khi đã trốn tránh ở nước ngoài, lại trở về Pháp. Ông về Pháp lại thờ lợ hết sự căm tức của mình đối với thống chế Mac Mahon, bấy giờ đang làm tổng thống. Cố nhiên ông này không đời nào lại muốn gán anh chàng viết báo công kích ghê gớm kia. Thế mà, một hôm, đi trong rừng, giữa lúc xe ngựa qua lại rộn rịp, chiếc xe ngựa của Mac Mahon và chiếc xe của Rochefort phải bị dừng lại, hai bánh xe chọi sát nhau.

Rochefort liền nhân cơ hội ấy, trong 10 phút đồng hồ, chửi sang gọi vị tổng thống kia bằng tên đủ mọi giống chim.

Về sau, Rochefort khi đem câu truyện ấy kể lại cho các bạn hữu nghe, ông ta còn kết luận thêm rằng :

— Các anh phải biết lúc ấy mà Mac Mahon trả lời tôi một tiếng, chỉ một tiếng thôi, là tôi cũng có thể nhảy xổ lại bóp cổ nó chết tươi.

Miroir du Mond

## Vài con số

MẤY nhà thông thái chuyên môn tính về công việc làm ăn của nhân quần, xã-hội, đã tìm thấy : một người sống được năm mươi (50) tuổi đã :

Ngủ trong . . . 6.000 ngày (!)

Làm việc . . . 6.500 —

Chơi . . . 4.000 —

Ăn . . . 1.500 —

Ôm . . . 500 —

Người ấy đã ăn :

Thịt . . . 8.000 cân (kilogr)

Bánh . . . 8.000 —

Nước, rượu . . . 30.000 litres.

Cứ theo thế thì người ta cũng khá khỏe, vì trong 50 năm mà ông có hơn một năm rưỡi. Chả bù với nước ta. Có người ốm lâu từ năm 30 cho đến 50 tuổi, và nếu tính kỹ ra thì trong 50 năm, ít ra cũng có 15 năm ốm.

Cadet Revue

## Ý nhị ngày xưa



Trong lúc nhàn rỗi, để giải trí, nhà điêu khắc đó bèn tạc hình nhà văn nọ và, — cái đó đã hẳn — bác ta tả chân dung nhà văn theo ý riêng của bác ta. Bác ta tả hình đó đầy một vẻ buồn bã, khó khăn, thâm độc, cốt ý cho thiên hạ nhìn thấy đó là một ông Boileau tàn ác, một nhà văn rất đố, trí não rối loạn vì nghĩ đến tập văn trào phúng khó nghe của mình mà công chúng không ai thêm đợc.

Nhưng nhà văn Boileau có chịu để một điều gì trong sự yên lặng bao giờ đâu

Nhèn ít lâu về sau, ông cho lưu truyền khắp tỉnh Paris câu trả lời của ông trong một bài thơ rất hay, đại ý nói rằng :

— Thế nào? Người ta vất vả, người ta tự giết mình để tìm cho ra cái có tại sao tôi cau có trong pho tượng đó ư? Ồ! các ngài không đoán ra được ư? Ấy chỉ vì tôi thấy bị tạc hình một cách quá vụng về.

Almanach Vermot  
D.V.T.

## Một bài học ở một tin vật rất tầm thường



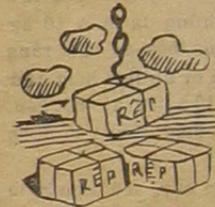
MỘT tờ báo Pháp có đăng tin như sau này : «Tin Vincennes. — Chàng thanh niên Arthur Camillet, làm công nhân, bốn mươi

tuổi, ngụ ở phố Fontenoy, bị một cái xe camion cán phải, ở phố Fort. Bệnh tình xem ra trầm trọng, nên người bị nạn đã được trở ngay vào bệnh viện Saint Antoine gần đây để buộc thuốc.»

Với người Pháp, tính khí ưa hoạt động, 40 tuổi — mà đầu 50 hay 60 tuổi cũng vậy — còn là tuổi trẻ. Nhưng người Nam mình, với cái tuổi 40, là già rồi và cổ hết sức lăm ra bộ bề-vẻ nghiêm trang, để cho già hơn nữa, hình như cho sự trẻ trung là một cái lỗi vậy.

V. H. Thuật

## Rệp trừ sâu



RÉP là một loại ai cũng phải sợ, thế mà cũng có khi có ích.

Vì mới đây người ta nhận ra rằng rệp dùng để trừ nhiều loại sâu cắn hại cây rất có hiệu quả.

Giáo sư Morris đã tìm ra điều đó vì ông đã thấy rệp trừ được một thứ sâu ăn hại những cây ở xứ Gia-nã-đại.

Cũng vì thế, nên muốn trừ những khu rừng ở Gia-nã-đại bị thứ sâu trên kia cắn hại, người ta đã bắt hai mươi triệu rệp ở Hung-gia-lợi tải sang Gia-nã-đại.

Nước Hung-gia-lợi rất sẵn rệp xưa nay, vì thế đã được một mối tiền thụ hàng mà trước kia hẳn là không ai ngờ đến.

Bao giờ mới đến lượt nước mình tải rệp hàng tấn, ra ngoại-quốc bán như nước Hung-gia-lợi? vì bên ta cái số rệp cũng khá nhiều.

(Illustré du P. J.)

## BẢO, SÁCH MỚI

Tương-Lai tuần báo chính trị và xã-hội do ông Đình-khắc-Giao chủ-trương, đã ra số đầu ngày 21 Jan-uer 1935.

Báo quán 56 Rue des Graines Hanoi Tân-Ngọc, tập thơ của Phạm-huy-Thông In đẹp. Dày 45 trang. Giá 0p40.

**Nước hoa nguyên chất**

**HIEU CON VOI**

● 1 lo, 3 gr. 0p20.	1 tá 1p60	●
● 1 lo, 6 gr. 0.30.	1 tá 2.50	●
● 1 lo, 20 gr. 0.70.	1 tá 6.00	●
● 1/2 kilo. 8.30.	1 kilo 16.00	●

**PHUC-LOI**

1 — Paul Doumer — Haiphong

HANOI MM. Tehi-Long 43, Rue des Faniers  
 NAMDINH Thien-Thành Pho Khách  
 VINH Quang-Hưng-Long Rue Sarrant  
 HUE Phuc-Thinh 7, Rue Gia-Long  
 TOURANE Lê-thư-An hĩa Quang-hưng-Long  
 SAIGOM Phạm-hạ-Huyền 86, Rue Sabarain

# GÓP Ý KIẾN VỀ

# A'NH-S'ANG



### Của ông Đào-văn-Thiết

TÔI xin gửi theo đây một bài viết ở tạp chí « Lectures pour tous » (1) gọi là giúp ít tài liệu vào công cuộc bài trừ những nhà tối tăm Ánh Sáng. Xin ông nhớ cho rằng bài đó viết từ năm 1901, và ông nên chú ý đến việc giảm, hay miễn các thứ thuế cho những nhà cửa của thợ ở các nước, để sau này xin chính phủ công nhận cái việc ích lợi này và gánh vác một phần cái nhiệm vụ chính của mình. Điều này không có hại gì cho cái trí tự lực của hội, và còn là một cái quyền hội có thể đòi, và phải đòi.

Chúng tôi rất nóng lòng trông cho hội Ánh Sáng mau thành lập, và mong những cổ phần của hội sẽ chỉ bán từ một đồng đến hai đồng rưỡi, để những người trong hạng bình dân cũng có thể dự một phần vào cái công cuộc xã hội ấy, và người thợ cũng có thể góp phần mình trong cái việc có ích cho mình. Muốn tránh sự đầu cơ của bọn tư bản, mỗi người sẽ chỉ được mua cổ phần theo một số nhất định.

Chúng tôi lại rất thành thực chúc cho hội Ánh Sáng sẽ được thật nhiều người tán thành, và dân Việt-Nam hay mười năm triệu, chỉ được lấy một phần mười, và mỗi người chỉ một cổ phần, hội cũng sẽ có tiền để bắt đầu làm việc ngay.

Đào-văn-Thiết, (Hanoi)

### Của ông Nguyễn-giang-Nam

ĐOC báo Ngày Nay về mục hội Ánh Sáng, tôi hết sức hoan

1) Nhà báo sẽ dịch và đăng sau.

nghe. Tôi mong cho những người nhiệt thành nên sắp đặt thế nào cho mỗi tỉnh trong Trung-Nam-Bắc đều có chi nhánh của hội Ánh Sáng. Theo ngu ý tôi thì nên thương lượng với nhà cầm quyền giúp sức (lẽ cố nhiên) hoặc về việc xin đất nhà nước khỏi các sắc thuế, hoặc khi cần dùng cây gỗ khỏi thuế kiểm lâm, ấy là nói nơi thành thị, còn như việc trong thôn quê, thứ nhất với mấy bác làng thì phải cần thận hơn, là phải có lệnh, có phép của nhà cầm quyền về việc xin đất làng để dựng nhà mẫu, hoặc về việc cổ động ích lợi cho hội Ánh Sáng.

Hội trung ương ở Hanoi nên đặt một thứ « carte » để phát cho hội viên nào vào hội, từ thành thị chỉ thôn quê khắp nước Nam, mỗi năm in mục lục để cho ở, nghề nghiệp của mỗi hội viên để họ được biết nhau, giao thiệp với nhau.

Những hội viên của chi nhánh mỗi tỉnh nên kiếm cách để mỗi tháng lập một cuộc diễn thuyết về sự ích lợi của hội Ánh Sáng, cổ động cho mỗi làng có được ít nhiều người vào hội Ánh Sáng, v. v. . .

Tôi là tiểu thương gia, nếu tỉnh tôi có chi nhánh của hội Ánh Sáng, tôi xin giúp sức theo sức tôi.

Thứ nhất người nào vào hội Ánh Sáng có lòng sốt sắng với hội về các thứ hàng tơ, lụa, vải mà người ấy cần dùng về việc ăn mặc cho vợ con, tôi xin bán rẻ đặc biệt.

Tôi tự biết đời đến nay, thấy dân mình đói nát, nghèo khổ, tôi thấy xót ruột hết sức.

Nguyễn-giang-Nam (Nha-Trang)

### Của ông Hồ-văn-Khuê

NƯỚC ta tuy đã già nửa thế kỷ sống với văn minh thái tây, nhưng dân quê vẫn sống trong bóng tối, cơ cực. Hiềm một nỗi, chính những người có học thức, một số đông, hơn họ cũng không bao nhiêu. Thân hoặc, nếu ai có sáng kiến gì muốn đem ra thực hành cũng vì thời cuộc mà tiêu diệt, hoặc mai một. Cái đó cũng bởi ta không có ý chí, không có một tâm niệm tha thiết xu hướng theo một định kiến, công tâm, đem sức lực ra chống chọi mọi trở lực để tiến hành cái nguyện vọng của mình.

« Ngày Nay » vừa cho lan ra một phong trào rất có ích, lại rất đáng cho ta nhiệt thành giúp một tay vào công cuộc cổ động để mục đích chóng thành.

Bất cứ một việc gì, bao giờ cũng nhờ ở sức mạnh của đoàn thể. Cái sáng kiến bài trừ những nhà « hang tối » của báo « Ngày Nay » chủ trương. Lẽ tự nhiên, các đoàn thể mà chúng tôi muốn nói là « các báo ở Đông-dương ».

Nhưng tại sao chúng tôi chỉ muốn có đoàn thể báo giới ?

— Ở nước nào cũng vậy, cơ quan ngôn luận lúc nào cũng mạnh, và lẽ rất tự nhiên, nó là tiếng loa truyền những ý tưởng được dân chúng tin cậy nhất. Và lại, việc cổ động cũng dễ dàng. Chúng ta cứ theo cách mà độ trước nhiều báo đã xướng lên, lúc được tin phải bộ điều tra sắp sang.

Vì dậm đường cách trở, các ông trong Tự lực văn đoàn, hoặc khi hội Ánh Sáng đã thành lập, không thể dậm đường cả một việc

lớn lao, dựng những nhà « Ánh Sáng » khắp trong nước.

Hiện giờ ở Nam-kỳ đã có hội Báo giới liên hữu, chỉ trừ Bắc-kỳ và Trung-kỳ thôi. Muốn cho đừng có sự chia rẽ Trung-Nam Bắc, liên đoàn báo giới phải họp lại một.

Nhưng (đáng tiếc thay !) nếu chờ cho đến ngày liên đoàn báo giới Việt-Nam thành lập thì đình trệ cả công việc. Vì đây là một vấn đề cần thiết, làm sớm được ngày nào càng hay. Vậy các báo hãy cùng nhau tạm thời liên hợp. Mỗi báo phải một đại biểu đến một chi nhánh riêng, ví như Trung-kỳ thì ở Huế, Bắc-kỳ ở Hanoi và Nam-kỳ ở Saigon.

Nhà hội Trung ương sẽ chia việc cho mỗi chi nhánh. Rồi chi nhánh sẽ cổ động, diễn thuyết từ thành thị đến thôn quê trong khoảng đất của mình, và tổ chức các cuộc vui như chợ phiên, thể thao, hát, kịch, ... để cho đồng tiền được dồi dào.

Nhưng bước đầu tiên trong công cuộc tiến hành sẽ theo cái sáng kiến của ông Phạm-Tá đã đăng trong « Ngày Nay ». Vì đó là một ý kiến rất nên áp dụng, giữa lúc hội chưa có qui.

Chúng tôi có lời nhắn cùng làng báo : Trước khi nhúng tay vào làm một việc công ích như việc này, anh em nên bỏ hẳn những mối thù hằn nhỏ mọn, để gây lấy cái tình liên lạc, đồng tâm. Có thể, trong lúc cùng nhau chung đuổi một quan niệm, cái nguyện vọng của ánh sáng cho dân quê sẽ hoàn toàn rực rỡ, tung bừng trên con đường tiến tới.

(Hồ-văn-Khuê Huế)

## PHÒNG TÍCH



## Thuốc hay nổi tiếng khắp Đông - Dương

GIẤY KHEN RAT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức cổ, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hờn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng thường không kể xiết

MỘT HAI LIỀU THẤY DỄ CHỊU HOẶC KHỎI NGAY

Liều một bận uống

Op20

Liều hai bận uống

Op40

VŨ-ĐÌNH-TÂN Ấn-từ kim-tiên năm 1926 — 178 bis Route Lachtray, HAIPHONG

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi: AN-Hà, 13 hàng Mã (Cuivre). Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương: NAM-TAN, 100 phố Bonnal, Haiphong

Có linh 70 Đại-lý, HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ

CONFETTIS — BOULES — SERPENTINS — COTILLONS

Haiphong — NAM-TÂN Agents 100, boulevard Bonnal Généraux

Hanoi — AN-HÀ 13, rue du Cuivre



# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HƯNG

**A** III  
 N ngồi học luật. Đã mấy hôm nay, tối nào cũng vậy, vừa ở khách sạn về là chàng cầm đầu học cho tới một giờ khuya, có khi gần sáng mới đi ngủ. Rồi sau khi chớp mắt được độ vài giờ, chàng thức dậy, lại vớ lấy quyển sách, cặm cụi đọc cho tới giờ ăn. Chỉ còn non nửa tháng đã đến kỳ thi ra mà chàng chưa học hết chương trình.

Dưới ánh cây đèn điện đứng có chụp rãnh máng, An chỉ trông thấy lơ mờ những giòng chữ đen gạch xanh, gạch đỏ. Chàng cúi kính gập mạnh và cầm vút xuống giường lật bài học đánh máy đóng thành sách, rồi ra ghé sịch đu nằm nhún nhảy, mắt lim dim muốn ngủ.

Nhưng chàng lại đứng dậy ngay ra vớ quyển sách, mở vội tới trang đương đọc bỏ dở, rồi cầm sách vừa đi đi lại lại trong phòng, vừa lầm nhảm. Ý chừng làm thế cũng không chống nổi sự mỏi mệt nó đè nặng chiu lên mi mắt, nên lần thứ hai, An vứt sách xuống giường, lại ghé ngồi ôm đầu suy nghĩ: « Hừ! mình học khổ sở thế này để làm gì?... Để chiều lòng một người đàn bà? » Chàng phá lên cười đến nỗi gần tỉnh hẳn, và nghĩ tiếp: « Mà người đàn bà ấy thì bị ta lừa dối một cách tàn nhẫn, khôn nạn... Trong gần ba năm nay xa cách vợ, ta có không biết bao nhiêu là tình nhân, có khi lại mắc bệnh xấu xa nữa. Cái tình yêu của ta thực cũng lạ »

Chàng lại cười: « Thì mình còn yêu dâu, kia chứ? Hay nếu còn tình yêu thời chỉ là sự cố gắng chiều nhau để khỏi làm rầy nhau, để khỏi phải bỏ nhau... Vì có lẽ bỏ nhau còn khó chịu hơn là chịu khổ ở với nhau. Nhưng Nga? Liệu Nga có nghĩ thế không? »

An nhớ lại những hôm bắt gặp Nga ngồi khóc ngấm, vì biết chồng có ngoại tình: « Nga thì chắc còn yêu mình, hay ít ra cũng yêu cái mình hiện thời, cái mình đương làm theo mệnh lệnh của Nga. Phải, Nga còn ao ước gì hơn nữa? Bất chồng đi học, thì chồng đã đi học. Chồng có ngoại tình, chồng mắc bệnh, cái đó là cái phụ ».

An cười càng to. Tập bài học

để mở chọt kéo An tới sự thực hiện. Và những tình tình phức tạp rối loạn vụt biến hết để nhường chỗ cho một tình tình mạnh hơn: lòng hiếu thắng. An hãy còn tức tối về cái kết quả kỳ thi lên năm thứ ba. Nhưng cầm quyển sách, nghĩ đến học, chàng lại thấy mỗi mệt, hai mắt muốn nhắm nghiền.

An thở dài, sắp sửa bếp cồn để đun nước. Đêm đã khuya rồi, chàng không muốn làm rầy thẳng Tý và gọi nó âm ỹ làm người ở nhà dưới thức giấc.

Nhìn ngọn lửa xanh cháy dưới cái ấm sắt nhẹ, ý nghĩ chàng lại liên miên tới ý nghĩa của sự sống. Sống dễ mà vui, dễ mà hưởng hạnh-phúc, nhưng chàng cảm

thấy chàng chỉ sống dễ mà chịu khổ, cái khổ không đáng phải chịu. Như thế há không phải vì chàng quá nhu nhược, không có lòng quả quyết sống theo quan niệm của mình?

Một tờ báo hằng ngày mở đặt trên bàn, tờ báo chàng mua ban chiều khi rời hàng cơm trở về nhà. Uề-oài, chàng mở đọc mục việc vặt. Gần một trang đầy những tin quan lại thăng chuyển, và ngẫu nhiên mắt chàng dề vào mấy chữ tên « Đặng-dinh-Việt ». Tô mò, chàng xem ngược lên, thì ra người anh đồng hao của chàng được thăng tri huyện hạng nhất.

Bất giác An mỉm cười, thầm nghĩ: « Cái tin này sẽ làm Nga ăn mất ngon, ngủ mất yên trong mười hôm ». Và chàng nhâm ôn lại bức thư Nga gửi cho chàng hồi năm ngoái, để báo tin Việt bị dân kiện, rồi bị đổi đi hạt khác. Chàng lầm bầm: « Một tin mừng! Nhưng nay thì là một tin buồn! »

Chàng không khỏi nghĩ đến tương lai, cái tương lai trong hoạn giới của chàng: «Ừ, rồi mình cũng ra làm quan. Nhưng ra làm quan thì tâm hồn mình liệu có thể đổi khác đi không? Hành vi, tư tưởng của mình liệu có thể đổi khác đi không? Nhất là mình có sẽ bị dân kiện rồi được thăng chức luôn không? »

An mỉm cười vì chàng cảm thấy tư tưởng của chàng không những chua chát, mà lại hình như có niềm sự ghen ghét: « Hừ! mình ghen ghét? mình hóa đàn bà mất rồi chàng? »

Sau tiếng « chặc! » An đứng dậy lục hộp giấy, lấy một tờ giấy viết



thư. Chàng toan viết một bức thư chúc tụng gửi cho anh rể để tự tỏ với mình rằng không khi nào mình lại ghen ghét như mình tưởng lắm. Nhưng viết được một câu, thấy lời vẫn nhạt nhẽo và chẳng thành thực chút nào. An lại xé vụn tờ giấy vứt vào sọt.

Ấm nước sôi phụt mạnh hơi ra vòi, và nâng bật cái nắp lên, An vội đẩy cái hoa sen lại cho ngọn lửa bé bớt, rồi sửa soạn pha cà-phê.

Năm phút sau, quên cả học lẫn viết thư, An ngồi hút thuốc lá lơ đãng nhìn những giọt nước đổ chảy thông thả từ cái lọc xuống cốc. Chàng có cái cảm tưởng lơ mơ rằng mỗi giọt nước là một ngày của chàng rơi vào ký vãng mà tiêu tán đi. Nhận thấy tư tưởng ấy hơi sáo và không thành thực, An bĩu môi như để tự chế nhạo mình.

Có tiếng gọi cửa buồng thang gác dưới nhà. An chau mày nhìn chiếc đồng hồ đá xanh: kim trở mười hai rưỡi. Chàng nghĩ thầm: « Quái! ai mà đến chơi khuya thế này? » Tự nhiên chàng nghĩ ngay đến Xuyên: « Con bé thế thì thôi, mình đã bảo gần tới ngày thì rồi, để cho mình yên thân mà học. »

Chàng toan xuống thang ra mở cửa để mắng cho tinh nhân mấy câu tàn tệ. Nhưng vẫn đi liền với tiếng đập, những câu gọi gắt gỏng mà An nghe không phải tiếng Xuyên, không phải cả tiếng đàn bà nữa.

Bực tức đến nỗi quên giữ gìn đối với người cùng thuê chung nhà, An rầm rộ bước xuống gác, rồi vào buồng cầu thang lay mạnh thẳng nhỏ:

— Tý! Tý! Mày ngủ như chết thế à?

Tý ư hự mấy tiếng, rồi ngồi dậy vươn vai.

— Tý, mở cửa.

Người đứng ngoài nhận được tiếng An, liền gọi:

— Anh An, mở cửa cho em với.

An cũng nhận được tiếng Hạc, người em đồng hao.

— Chú Hạc đấy à?

Vừa nói, An vừa vội vàng mở cửa. Hạc giờ tay bắt tay An, rồi hai người yên lặng lên gác. Đoán có chuyện quan hệ xảy ra trong gia đình Hạc, — vì chàng như luôn luôn ngom ngóp lo sợ cho gia đình hết thấy mọi người, — An buồn rầu hỏi:

— Sao thế, chú?

Hạc còn cố giữ gìn che đậy, tay mặt chàng tái xanh, hai mắt sâu hoắm, — đó không phải là những chứng triệu của một tâm hồn bình tĩnh, sung sướng.

— Không, có sao đâu? Em về Hà-nội, đến chơi anh, thế thôi.

An mỉm cười:

— Thế thôi? Càng hay... Chú uống cà-phê nhé?

— Cám ơn anh, em vừa uống.

— Cám ơn gì nữa?

Vừa nói An vừa tra cà-phê vào cái lọc, pha chén nữa. Hạc để mặc anh rể, không ngăn cản.

— Chú ăn cơm ở khách sạn?

— Vâng.

— Rồi đi xem chớp bóng?



— Vâng (tuy Hạc chẳng đi xem gì hết).

— Chiều phim gì đấy, chú?

Thấy Hạc lúng túng, An biết rằng chàng nói dối, liền đánh trống lảng họ:

— Độ rầy tôi bận học thi, thành thử chẳng biết mặt mũi một nhà chớp bóng nào cả. Chú tinh ngày đêm dán mắt vào quyển sách luật còn đi được đến đâu?

— Anh sắp thi?

— Còn có hai tuần lễ nữa. Một nhọc quá, chú ạ. Chú bỏ trường thuốc về trông coi đồn điền thực phải.

— Anh tinh ở đời biết thế nào là phải? Chẳng qua ai ai cũng làm liều, may ra thì sung sướng, chẳng may ra thì khổ sở.

An cười:

— Nhưng chú thì may ra lắm rồi.

Câu trả lời của Hạc là một tiếng thở dài, khiến An đăm đăm nhìn chàng, thương hại:

— Chú có điều gì tư lự?

Hạc ngồi im mấy giây rồi buồn rầu bảo An:

— Em khổ sở thực, anh ạ. Có lẽ chúng em đến phải ly dị.

— Ly dị? Chú điên?

An nghĩ đến ái tình nồng nàn, thành thực của Hạc và Bảo, không khỏi lấy làm kinh ngạc:

— Đầu đuôi ra sao thế, chú?

chồng, nàng hỏi thì người nhà trả lời rằng ông chủ đi ở tở với Ngái, con gái bác hai Kế.

Hạc trở về, Bảo hỏi đi đâu, chàng đem sự thực ra thuật lại với vợ, nhưng Bảo yên lặng cười mát, trong lòng ngờ vực. Hôm sau, Ngái lại đến xin thuốc, Bảo thấy nàng xinh đẹp thì lòng ngờ vực càng như dầu sôi, như lửa cháy.

Thế là nàng bắt đầu rầy vò, cắn rứt chồng. Hạc nói:

— Bảo vô lý quá, anh ạ, ai lại đi ghen với con một người tá điền?

An mỉm cười:

— Nhưng con người tá điền lại xinh đẹp!

Và An vợ vẫn nghĩ đến bọn tinh nhân của mình.

— Tôi nói thế nào, tôi thế thế nào, Bảo cũng không tin. Bảo cứ nhất định cho rằng tôi bậy bạ, cho rằng tôi... tôi chim con gái người tá điền. Anh tinh thế thì cô vô lý không?

— Vậy bây giờ chú định xử trí ra sao?

— Tôi cũng chả biết nữa. Bảo nhất định đòi ly dị thì tôi cũng liều.

An vẫn mỉm cười:

— Phải, khi hai người không yêu nhau nữa, không thể ăn ở với nhau được nữa thì chỉ còn một cách: ly-dị. Nhưng tôi hỏi, chú nói thực nhé: chú còn yêu cô ấy nữa không?

Hạc ứa nước mắt, không đáp.

— Nghĩa là chú vẫn yêu vợ lắm, phải không? Mà nếu tôi hỏi cô Bảo thì chắc cô cũng không thể trả lời được, nghĩa là cũng yêu chú. Vậy thì việc gì mà ly dị?

An cười to, nói khôi hài:

— Chú tinh trong gia đình nào lại không có khi xô sát bát đĩa. Chàng im bật, vì chàng chợt nghĩ đến gia đình của mình.

— Tiếc rằng tôi bận học thi gấp quá, nếu không mai tôi sẽ lên đồn điền với chú thì êm thấm ngay.

— Khó khăn lắm, anh ạ. Bảo ngày đêm chỉ khóc.

— Nhưng chú, thì chú cứ cười đi, không sao đâu. Cà-phê được rồi đây, mời chú xơi cho ấm bụng, còn việc... việc ly-dị của chú thế nào cũng xong.

Hạc kính ngạc:

— Anh khuyên chúng em ly dị?

— Ai lại khuyên đại đột thế? Tôi sẽ đánh giầy thép cho nhà tôi lên ngay, rồi đi đồn điền thu xếp việc gia đình hộ chú.

Hạc sung sướng uống cạn chén cà-phê, rồi để An ngồi học, chàng lại giường, nằm vật ra ngủ. An ngắm nghĩa em rề, thờ dài nói:

— Gia đình!

(Còn nữa)

Khái-Hưng

## CẢNH NHÀ AI?

Một gia-đình chồng ham mê  
khiêu-vũ, vợ không sớm học  
nhảy ngay, tức là tự mình phá  
hạnh - phúc của mình vậy.

J-DOD khiêu-vũ-sư số 12 phố Nguyễn-Trái (cạnh bãi hàng Da) Hanoi

# MỘT NGƯỜI ỒM

TRUYỆN NGẮN của ĐỖ ĐỨC-THU

**B**ÁT thuốc đã gần nguội, làn khói lên mỏng mảnh, yếu ớt. Cửa màn vắt một bên; trong giường một người nằm chum chân kín. Gian buồng yên lặng, tối tăm, chỉ có chút ánh sáng nhạt xuyên qua những kẽ vách và các đầu kèo, sát mái lá.

Cánh cửa gỗ sang gian bên rit một tiếng nhỏ rồi quoy ngang: một bà cụ già bước vào. Trông thấy bát thuốc và chén nước để cạnh, bà cụ ngạc nhiên:

— Ông hay, con chưa uống thuốc à?

Cái chân lung lên, người thiếu niên thò đầu ra. Thấy mẹ, chàng mỉm cười, tự khuấy tay trái xuống giường, cổ gượng dậy:

— Con mệt quá, ngủ thiếp đi mất, mẹ đừng uống.

Chàng cầm lấy bát, nhắm mắt uống một hơi hết nước thuốc đen nghịt và đắng. Bà cụ nhìn con, nết mặt chưa chan vẻ âu yếm và thương xót, rồi cất tiếng nói nhỏ và run, vừa vì tuổi cao, vừa vì cảm động:

— Trong người con hôm nay đã khá chưa?

Muốn làm vui lòng mẹ, thiếu niên trả lời:

— Con đã thấy bớt. Ít nóng; miệng cũng đỡ khó.

Bà cụ đặt lòng bàn tay lên trán chàng:

— Con nên tỉnh dưỡng cho chóng khỏe, tạng con yếu lắm. Sáng ngày cụ lang bảo vì con suy nghĩ quá, ngoại cảm ỉ, mà nội thương thì nhiều. Cụ lang lại bảo người con yếu lắm, phải giữ gìn cẩn thận phòng bệnh ho.

Người thiếu niên lại cười. Nu cười trên cặp môi nhạt, trên bộ mặt gầy, xanh, không khác gì một tia nắng cuối chiều mùa đông: nhạt nhẽo và yếu đuối.

— Con có lo nghĩ gì mà bảo nội thương? Cụ lang nói nhầm đấy, mẹ đừng nghe. Rồi mẹ xem, chỉ mái, lùa là con khỏe. Con sẽ ăn uống thật nhiều là lại người ngay.

Nghe con nói giọng chắc chắn, bà cụ cũng hơi yên lòng. Nhưng trông đồng sách viết ngôn ngang ở chân giường, bà lại đầu đầu nết mặt:

— Con hãy nghĩ xem sách, lúc thối tha hồ mà xem. Để thường vị thế n à ông lang bảo nội thương đấy. Cũng đừng hút thuốc lá nữa, thuốc lá ráo, hại phổi lắm.

— Không, con có hút đâu?

Bà cụ không nói lại, tuy thấy găm giường đầy những mẩu thuốc thừa. Bà quá thương con, chỉ khuyên mà không nỡ cấm. Biết rằng sách làm mệt trí chàng, mà bà cụ không có can đảm cất đi. Đã một lần, bà xếp cả sách vở, ồm bỏ vào hòm. Nhưng thấy cặp

ồm, con đau thỉnh thoảng cũng để chàng được yên chỗ lát. Những lúc ấy, bao nhiêu sinh khí trong người như dồn cả vào khối óc. Chân tay đã mỏi mệt như chết, trí não chàng làm việc rất mạnh. Chàng thu hết ý nghĩ vào những câu thơ của Nguyễn Du, Ôn Như Hầu, Musset hay Samain.

xiống giường.

Một cơ nữa làm chàng hay xem sách, là cảnh trời lạnh lẽo và buồn lênh. Luôn mấy hôm, trời mưa sùi sụt, sương mù không mấy lúc lên khỏi ngọn tre. Trời rét sớm. Mới cuối thu mà thỉnh thoảng đã có cơn gió lạnh. Chàng thường im lặng nghe điệu hầu rit, hay tiếng củ ban đêm. Chàng thấy buồn: cái buồn bao bọc chàng như một cái vòng vô hình, nó găm vào không khí thở, vào quần áo mặc. Chàng thấy buồn lại khó chịu hơn là ốm. Thân thể đau đớn, làm trí mới mệt, người ốm thường không nghĩ gì, họa chăng nghĩ đến cái chết. Lúc buồn, mình còn đủ cả tâm trí, nhưng không biết làm gì, vợ vẫn bực tức mà không ra khỏi vòng nặng nề.



Bình mắt dậy, chàng thấy một tia nắng nằm trên đỉnh mái. Chàng hơi ngạc nhiên, vì lâu nay chưa được thấy. Tia nắng dần chệch xuống: chàng đoán mặt trời đương lên. Rồi ở khe vách, ở khe cửa, vô số những mũi lên vàng đâm thẳng vào buồng. Trong ánh sáng nhầy nhớt muốn nghìn vạn nhỏ li ti; một tia chiếu ngay vào đầu giường, vẽ hình một đồng hào lớn. Chàng gơ tay nắm lấy, hình tròn nhảy lên lưng bàn tay, như muốn đùa rỡ với chàng.

Thấy dễ chịu, chàng khoác áo ra ngoài, người nhà đi vắng cả. Chàng cố sức kéo chiếc ghế máy dài ra hiên.

Mặt trời đã cao, ánh nắng làm chói mắt. Chân trời một màu xanh đục vì sương mù buổi sáng chưa tan. Mấy đám mây bị gió đuổi gập, bay vội về phía tây-nam. Lá cây, ngọn cỏ, còn đượm sương móc ban đêm, lấp lánh dưới ánh nắng; một đàn chim sẽ đua nhau trên cánh tre làm rơi những giọt nước cuối cùng.

Người thiếu niên thấy ấm áp, tuy nhiều lúc phải rùng mình vì những hơi gió vô tình. Chàng lim dim đôi mắt, nhìn mặt trời như một người bạn thân, vẫn mong nhớ mà lâu mới gặp. Chàng bỏ áo ngoài cho da thịt tắm ánh nắng. Khi nóng găm vào chân tay, lan khắp người rồi lên cả trai tim. Những thứ thịt bị co quắp trong mấy hôm nở ra, máu chạy mạnh và đều. Chàng quên hẳn bệnh, và đều.

mắt van lơn như thất vọng của con, bà lại để ngay thìa khóa dấy. Rồi đồng sách lại xuống cả đầu giường. Vì chàng rất ham đọc sách, đọc sách cũng cần cho chàng như ăn uống. Chàng không hiểu sao nhiều người, vào hạng trí thức, có thể sống không sách được. Trong lúc

Cùng với tập văn hay, người bạn thứ hai của người tra đọc là điển thuốc lá. Chàng có một gói dẫu dưới đầu giường. Chàng châm hút. Khói thuốc mờ mịt quện trong màn, óc chàng mới dần. Chàng vẫn xem, vẫn hút, chờ cho một cơn sốt vùi chàng vào trong chăn, dần chiếc thân gầy yếu

## NGƯỜI BẸP

Ái chà mua các hóa chất làm cho da trắng, mịn, tươi, tóc dài.

ruộm tóc đen, hăng và bạch kim, tóc rụng, tóc mọc, rụng lông, gàu, tổ đốn lông mày, mi và mắt, nốt ruồi, bết com, giảm má, tán nhang, trứng cá, sẹo, vết, sần, gầy, béo, môi son, răng trắng, thuốc móng tay, chân, phấn, kem, brillantine, chỉ-tô, nước hoa, thuốc bôi nở vú, răng đen đánh trắng vân vân.. toàn hạng đặc biệt. Xa gửi lĩnh hóa giao ngân rất tiện. Hỏi gì kem tem trả lời

Thuốc trẻ lại 3\$00 một hộp  
Biểu hiệu CON HẸN (Oyster)

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc...  
Manieres de beauté anglaises

Bán và chữa hời tại Mỹ-viện AMY, 28 phố Hàng Than Hanoi  
HAIPHONG gửi bán tại 100 phố-Bonnal

ngoài, lán lộn trên bãi cỏ với ánh nắng.

Người thiếu niên cố tìm tiếng nói lá cành trời đất và tâm hồn chàng lúc ấy. Chàng loay hoay xếp tiếng chữ, từng câu trong óc, nhưng đều thấy nhạt nhẽo, yếu ớt, không bút nào tả được được một tia nắng, một buổi sáng rực rỡ, hay một hơi gió lướt trên da.

Dưới sân, con vện đương yên lặng phơi mình. Thành thoảng nó giờ chân lên gãi đầu và dũi bộ lông xù : bụi bay ra như khói. Con vật giữ một tiếng nhỏ, ve vầy dưới chạy ra công. Bà cụ đi về, ông lang theo sau. Thấy chàng nằm ngoài hiên, bà hoảng hốt vô cùng.

Ông lang yên lặng xem mạch, nghiêng đầu, ghé cổ nghe máu chảy và lăm nhăm những tiếng mà chàng chẳng hiểu gì.

Sau cùng, ông sửa lại chiếc kính trên sống mũi, nhắc chén nước chè nóng :

— Mạch cậu hôm nay vững lắm, không việc gì, chỉ vài tháng nữa là khỏe.

Dáng vui vẻ hiện trên nét mặt bà cụ.

Ông lang tiếp :  
— Nhưng phải kiêng, không được ra hè phơi nắng nữa.

Trên mặt tủ, chiếc đồng hồ báo thức hết giây dừng im lìm, mấy cái kim chơ không nhúc nhích. Chàng đã biết nhưng cũng để mặc. Trong lúc ốm, chàng không muốn thấy cái biểu hiệu của thời khắc qua. Và lại, những đêm dài khó ngủ, không gì buồn tẻ bằng phải nghe những tiếng nhỏ, và đều, tóc tách bên tai, dai dẳng, đều đều làm chàng phải khó chịu, bực tức. Sáng hôm nay chàng hơi vui, vì đêm qua, giấc ngủ được yên tĩnh, ngon lành, không bị những ác mộng quấy nhiễu. Cơ sốt cũng không thấy đến. Chàng muốn quanh mình, mọi vật đều có vẻ hoạt động. Chàng với chiếc đồng hồ lên giây : những tiếng tích-tắc đều đặn lại chiếm lấy gian buồng.

Chàng mong cho bà cụ đi thắm đồng để được ra ngoài. Chàng đoán cảnh tượng bên ngoài đầy những ánh sáng và màu tươi. Từ lúc được coi những phim ảnh màu, những cảnh rực rỡ trên màn ảnh, chàng mới để ý rằng mỗi vật quanh mình đều có một màu riêng, tươi hay nhạt, lộng lẫy hay kín đáo. Nhưng màu nào cũng có vẻ đẹp riêng và nhiều khi ánh sáng mặt trời gọi thêm cho một vẻ huyền ảo, mà mắt người thường không thấy.

Bà cụ vừa đi khỏi, chàng đã ra nấp chỗ hóm trước. Chàng chám điều thuốc lá, thấy điều thuốc có vị hơn mọi ngày. Chàng nằm, nghĩ mãi. Lâu dần thấy đầu hơi nặng,

và như ánh nắng ngấm vào nhiều quá, da thấy rít ròi người nóng rơn. Cảnh vật hơi mờ. Mắt chàng thành hoa. Những bóng hoa trắng ở bãi cỏ xanh bên cạnh, rung rinh như lan khắp mọi nơi, rồi rớt rạt như từng lớp sóng bề. Chàng

gian đó, xây ra những truyện gì. Trong lúc mê man, chàng chỉ mang mộng nhớ có người gọi tên chàng rất lo và một cách rất gấp, rồi ai ôm chàng vào giường. Một lúc sau, một người cầm tay chàng, và tiếng ông lang vang vẳng. Chàng hơi



lặng luy nóng bừng, mà chàng thấy một cảm giác lạnh giá ngấm vào các ống xương. Cái khó chịu đưa lên cổ, chàng rạo rức muốn nôn mà không được. Cảnh vật quay tít quanh mình, có lúc dốc ngược hẳn lên như một bức địa đồ. Chàng nhắm mắt lại, lịm đi.

Người thiếu niên gãi mái ngón tay xuống chiếu, mắt ngơ ngác đưa nhìn mọi vật quanh mình, vật gì cũng có vẻ mới lạ. Chàng không rõ đã lịm đi bao lâu, và trong thời

ngạc nhiên vì còn nhớ rõ ràng :

— Khó lắm... Tôi cũng hết sức, nhưng phải lui thì... (kể đến tiếng bà mẹ, nhưng nhỏ quá, và có tiếng sụt sịt dè lên). Khó lắm ! Phải lại !

Hai câu đó chắc chỉ vào chàng, vì chàng đã không nghe lời ông lang, ra nằm phơi nắng lúc bệnh chưa khỏi hẳn.

Khó lắm ! người thiếu niên rùng mình, nghĩ đến cái chết, vì có lẽ chàng không qua khỏi được. Chàng thấy mình yếu quá, nhìn cánh tay cứng và đét như cành củi khô ; cổ

nhắc mà không nổi, chân tay chàng như không còn là của chàng, vì nó không theo ý muốn của khối óc nữa.

Nếu chết thật ?... câu tự hỏi làm người thiếu niên vô cùng sợ hãi. Đột nhiên, chàng như trông thấy thân chết đứng rình ở góc buồng, bộ xương trắng bệch nổi hẳn lên trong xô tối, cái lưỡi hải sáng quắc lăm lăm trong tay. Thân chết như nhe hai hàm răng cười gằn, và sấp sửa khoa lưỡi hải cắt đứt đời chàng. Chàng rên lên một tiếng rất thê thảm, giọng kêu van, cầu cứu. Rồi chàng nhắm nghiền mắt để tránh cái hình ảnh ghê gớm đó. Trong trí chàng, thân chết và lưỡi hải lại rõ rệt hơn...

Thiếu niên hoảng hốt, trán đầm mồ hôi, luy người chàng vẫn lạnh giá dưới hai chiếc chân bông. Lần đầu tiên cái chết đối với chàng có một ý nghĩa không khập. Lúc mạnh, thỉnh thoảng chàng cũng có nghĩ đến, nhưng ý nghĩ đó không chiếm cứ được tâm trí chàng ; nó tan ngay vào những công việc hằng ngày.

Một bọn thợ gặt leo sèo ngoài đường đi. Họ nói truyện vui vẻ, hình thoải mái những tiếng cười ròn rã. Người thiếu niên thờ dài, nghĩ đến bọn què mùa, thuyền thợ, những bắp thịt lẳn, những màu da xám nắng. Cái sức khỏe trước kia chàng cho là vũ phu không thiết đến, thì nay chàng thấy thêm thương. Chàng sẵn lòng đem hết cả tư tưởng hoài bão một đời mà đổi lấy, miễn là được sống.

Được sống ! thở không-khi, đi lại trên đường, ăn, uống, ngắm phong cảnh, cho cả đến vui, buồn, đau, thương ; trong lúc này chàng thấy mỗi việc ấy có một cái thú mê hồn. Nhớ lại những việc đã qua, chàng cũng thấy mỗi việc có một cái thú riêng, cái thú của một người mạnh khỏe, yêu đời.

Như muốn trêu cợt người ốm một cách độc ác, giữa lúc đó những tia nắng buổi chiều số nhau chiếu vào buồng. Người thiếu niên trần trần nhìn ánh nắng, rồi con mắt lơ lơ đưa ra khắp các vật quanh mình, tỏ ý hết lòng miễn tiếc. Chàng cố giờ tay ra ánh nắng : cánh tay không nhúc nhích. Chàng muốn thở một hơi thật mạnh, cho không khí tràn ngập cái ngực lép kệp để hút lấy, để niu lấy sự sống ở quanh mình : đờm đưa lên nghẹn cổ. Hơi thở ra nóng như ở trong một cái lò than. Hình ảnh sự chết vẫn cười gằn. Người thiếu niên cắn chặt lấy môi, rít lên một tiếng thê thảm : « Chết thật ư ! », rồi nước mắt từ từ ứa ra dưới con mắt, chảy thấm ướt cái gối bông, làm lộ nấy sợi chỉ đỏ lẩn trong áo gối.

Đỗ-đức-Thu

## Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghề dệt áo tricot ; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-ngênh. Gân dây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lâu, cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG

**M****U'****A****TRUYỆN NGẮN của SOMERSET MAUGHAM**

(Tiếp theo)

**B**A người cùng quần chúng đi tới một cái xưởng lớn lợp kẽm uốn rãnh. Chẳng bao lâu mưa rào đổ xuống. Ông Davidson chạy đến sau. Dù trong khi ở trên lầu ông rất lễ phép đối với cánh Macphail, ông vẫn không thiệp khoa xã giao như vợ, và thường thường ông chỉ đọc sách. Yên lặng, trầm mặc, ông cố hết sức, — mà ai cũng nhận thấy, — mới có được vẻ mặt thân thiết; đạo cơ-đốc bắt buộc ông phải thế. Bản tính thì ông là người thận trọng, và buồn tẻ nữa. Đáng dấp ông rất lạ: thân thể cao lớn, gầy gò, chân tay lêu nghêu, hai má hõm, lưng quyền lồi. Môi dày và da dục, trái ngược hẳn với da mặt xanh nhợt như thầy ma. Tóc để rất dài. Hai con người to, trông bì thảm, ăn sâu vào trong vành mắt. Hai bàn tay tuy hình dáng thanh thú, nhưng vẫn có sức mạnh lạ thường. Thoạt nhìn, ta đoán thấy ngọn lửa đang ngùn ngụt cháy trong tâm mà kẻ kia cố rập tắt đi. Và ta không khỏi có chút áy náy lo xa. Với một người như thế, không thể thân mật được.

Ông ta đem đến một tin khó chịu. Đáo dương có bệnh dịch sởi, bệnh nặng và thường khó chữa trong nhân dân da đen. Một người trong bọn thủy thủ chiếc thuyền buồm họ sắp đi hiện đương mắc bệnh. Đã khiêng biệt người bị bệnh lên bờ, nhưng có tin điện tín ở Apia gửi tới cấm chiếc thuyền buồm vào cảng, cho tới khi bệnh sởi kia hết hẳn.

— Thế là bọn ta bị giam ở đây ít ra là mười buổi.

Bác sĩ kêu:

— Nhưng tôi phải đi Apia ngay, việc tối cần.

— Không ăn thua. Nếu trên thuyền không ai ốm, thì thuyền sẽ được phép chở toàn khách đa trắng, nhưng việc giao dịch bán xù ba tháng nữa mới sẽ lại có. Macphail hỏi:

— Ở đây có khách sạn?

Davidson phá lên cười:

— Chẳng có một mống.

— Vậy chúng ta xoay sở ra sao?

— Tôi vừa nói chuyện với ông thống đốc. Ở ngoài bãi biển có một lão chủ hàng cho thuê phòng.

Khi nào ngớt mưa chúng ta thử ra hỏi xem. Xin ông bà đừng nghĩ đến sự ngần nấp dễ chịu, được một cái giường và một cái mái nhà đã sung sướng lắm rồi.

Mưa vẫn chưa có cơ tạnh; sau cùng họ khoác áo toại và che ô, đi liêu. Cứ kể ra thì không có thành phố, chỉ có một xóm công sở, một hay hai cửa hàng và phía sau, nấp trong dạng thân dừa và

Phòng của ông bà Macphail tro troi có một cái giường nát buồng chiếc màn rách, một cái bàn khập khiễng, một cái bàn rửa mặt. Kinh hoàng, vợ chồng nhìn quanh mình. Mưa vẫn không ngừng. Bà Macphail tuyên bố:

— Tôi chỉ bỏ những thứ gì thực cần dùng nữa mà thôi.

Bà đương mở va-li thì bà Davidson, vui vẻ và nhanh nhẹn

thống đốc, ông sẽ nhận thấy rằng người ta lạng mỗi bà một cái áo để giấu chân vào đó.

Bà Macphail thở dài:

— Ước gì tạnh mưa, dù tạnh một lát thôi. Phải có chút ánh sáng thì tôi mới có thể để tâm vào mà cố sửa sang cái phòng này được.

— Ô! Nếu bà mong thế, thì bà còn phải chờ lâu. Pago-Pago có lẽ là nơi mưa nhiều nhất Thái-bình-dương: Vịnh với đôi kéo mưa đến. Và lại, đương giữa mùa mưa.

Bà cần môi, lần lượt nhìn Macphail và vợ ông ta đứng đống chặt xuống ván gác, vẻ mặt chán nản. Thôi, lại phải đến bà ra tay mới xong. Đứng trước sự lười biếng uể oải, bà thấy ngứa cả tay, muốn thu dọn hết mọi việc; bà vẫn quen thích trật tự.

— Nào, đưa kim chỉ đây! Tôi vá màn cho, bà cứ giữ đồ đạc ra. Một giờ ăn cơm trưa. Còn ông, thưa bác sĩ, ông nên trở ra tận bên xem những hành lý của ông người ta đã để vào chỗ khô ráo cho chưa. Ông biết những thô dân đấy. Chúng nó có thể quăng hành lý của ông ra giữa trời mưa được lắm.

Bác sĩ lại mặc áo cao su, đi xuống nhà. Ở cửa, Horn đương đứng nói chuyện với viên cai tàu và một thiếu phụ, hành khách hạng nhì mà bác sĩ đã nhiều lần trông thấy ở trên tàu. Người cai tàu, bé nhỏ, mặt dãn deo, bản thủ ghê gớm, chào ông và nói:

— Bệnh sởi ấy bất tiện quá nhỉ, thưa bác sĩ. Bác sĩ đã dọn nhà xong rồi.

Bác sĩ nhận thấy người kia có giọng hơi thản, mặt quá, nhưng vì ông nhút nhát nên khó lòng tự cho rằng mình bị xúc phạm.

— Phải chúng tôi đã thuê một phòng ở tầng trên.

— Cô Thompson cùng đi với ông bà đến tận Apia. Vì thế tôi đưa cô ta lại đây.

Cai tàu giờ ngón tay cái trở người đứng bên. Người ấy khoảng năm bảy tuổi, một loại nhan sắc nặng nề và thô phàm; nặng mặc áo trắng dài và đội chiếc mũ to trắng. Hai bắp chân béo lớn trong tất vải trăn lên trên đôi giày cao ống bằng da để đánh bóng trắng. Nàng liếc Macphail buông ra một nụ cười tình.

— Con vật ấy đương định mời



những khóm chuối, vài túp lều thô dân. Cái nhà họ định tìm chỉ cách bến độ năm phút. Nhà ba tầng, có hiên rộng và mái lợp kẽm. Chủ nhà, một người lai tên là Hora, cùng người vợ bản xứ và lũ con nhỏ da ngăm ngăm đen, ở từng dưới bán hàng đồ hộp và vải bông. Những phòng cho thuê hầu không bàn ghế.

buộc vào. Những sự ngẫu nhiên vừa xảy ra không làm cho bà ta sồn lòng. Bà ta khuyên:

— Nếu bà nghe tôi, thì trước hết nên lấy kim chỉ và lại cái màn, không thì đêm nay hết ngủ.

Bác sĩ hỏi:

— Muối ghê gớm thế kia à?

— Chính đương mùa muối. Ở Apia, những khi đón tiếp ông

**MUỐN CÓ 1 ĐÔI GIÀY VỪA Ý**

Quý-ông, quý-bà, quý-cô chỉ nên dùng giày hiệu

**PHONG-TÀI**43, phố xe Đưa, Hanoi  
Chi-điểm: 2 và 18 Tổng số

Giày male-theo kiểu дам

Một nhà chuyên môn chế tạo đủ các kiểu giày fantasia đơn ông, giày kim thời đơn bà, và chuyên giới linh hóa giao ngân khập Đông-Dương, đã được các bậc hàng mua buôn và mua lẻ tin cậy lắm.



ủa tôi một đồng rưỡi một ngày để cho thuê một cái buồng nhỏ. Nàng nói câu ấy bằng một giọng rời rạc. Người cai tàu tiếp luôn :

— Anh Jo, tôi bảo anh rằng có ấy là bạn tôi, có ấy không thể trả quá được một đồng bạc, vậy anh nên lấy cô gái ấy.

“Béo tốt và ngọt ngào, anh chủ hàng mỉm cười :

— Nếu vậy, tôi sẽ cố làm đẹp lòng ông, ông Swan ạ. Tôi sẽ nói với nhà tôi, và nếu có thể được, chúng tôi sẽ giảm giá chút ít.

Cô Thompson vội nói :

— Cái lối lâu cá ấy không bịp nổi tôi đâu. Có thể nào thì rút khoát ngay. Cái buồng ấy tôi chỉ trả ông một đồng một ngày, không thêm một cái củ cải nhỏ nào nữa.

Bác sĩ mỉm cười lấy làm phục cách mặc cả không chút thẹn thùng ấy, vì ông thuộc hạng trả tiền theo giá người ta đòi, tha chịu để người ta bóc lột còn hơn là cò kẻ thêm bớt. Bác chủ nhà thở dài :

— Thôi được. Tôi xin nhận, để được lòng ông Swan.

Cô Thompson nói :

— Ủ, biết điều lắm. Vậy chúng ta vào. Tôi mời. Tôi có rượu whisky chính hiệu ở trong bao ấy. Ông làm ơn mang hộ vào, ông Swan. Vậy mời bác sỹ cũng vào cho, thưa bác sỹ.

Ông này trả lời :

— Không thể được, xin cảm ơn. Tôi phải đến trông coi hành lý của tôi.

Ông ra đi, đội trời mưa ; từng luồng gió mạnh thổi từ vịnh vào, bờ bên kia bị che khuất mờ mịt.

Ông gặp hai, ba người thổ dân đóng khố đi dưới những cái ô kéch xù.

Thân thể họ rất cân đối, đều đặn, dáng điệu họ dễ dàng, đẹp mắt. Một nụ cười và mấy tiếng thổ ngữ chào bác sỹ đi qua.

Ông trở về vào giờ bữa cơm sáng. Bàn ăn bày ở trong phòng khách của chủ hàng, phòng dễ làm vì, không mấy khi có ai ở, buồn tẻ và nặc những mùi hôi mốc. Chung quanh tường bày rất có trật tự một dãy ghế bành bằng nhung nện : một cái đèn giấy mạ vàng, quần giấy lụa vàng để ruồi khỏi bầu bần, treo lủng lẳng ở giữa trần. Davidson không đến. Bà Davidson giăng nghĩa :

— Ông ấy lại thăm ông thống đốc. Giá giữ ông ấy ăn cơm đã thì phải.

Một đứa con gái nhỏ người bản xứ bưng lên một đĩa thịt viên nướng. Một lát sau, chủ nhà lên xem có thiếu thức gì không. Bác sỹ nói :

— Ông Horn, tôi thấy ông vừa

có một bà khách trọ mới.

Người kia đáp :

— Chỉ thuê buồng thôi. Cô ta làm cơm lấy.

Rồi kinh cần nhìn hai người đàn bà, nói tiếp :

— Tôi cho cô ta thuê ở từng dưới cùng để cô ta khỏi làm trở ngại cho những người khác. Các ông các bà sẽ không bị phiền nhiễu.

— Có phải người đàn bà nhảy với hân ta hôm qua không ? Bà Davidson đoán phỏng thế.

— Hoặc giả thế, tôi cứ tự hỏi mãi, không biết cô ta là ai. Tôi trông cô ta có vẻ quen biết nhiều lắm.

Bà Davidson nói :

— Hạng người ấy không ra gì đâu !

Mọi người nói sang truyện khác.



Bà Macphail hỏi :

— Có ta có đi tàu đấy chứ ?

— Thưa bà có, đi hạng nhì. Cô ta đến Apia, làm thủ quỹ cho một cửa hàng.

— Thế à ?

Người chủ hàng ra. Macphail bình phẩm một câu.

— Ăn cơm một mình ở trong buồng như thế thì buồn chết !

Bà Davidson đáp :

— Nếu là một hành khách hạng nhì, thì chắc làm gì cũng được. Không biết người ấy là ai ?

— Lúc tôi xuống dưới nhà, gặp người cai tàu đưa cô ta đến. Tên cô ta là Thompson.

Cơm chiều xong, hai bên từ biệt nhau để đi ngủ, vì đã qua một ngày dài, mệt nhọc quá.

Sáng hôm sau, trời vẫn u ám đầy mây, nhưng không mưa ; bà người đi chơi mát trên con đường rộng mà người Mỹ đã làm theo ven bãi biển.

Lúc trở về thì ông Davidson cũng vừa tới. Ông tức giận báo tin :

— Chúng ta có lẽ phải ở đây đến mười lăm hôm. Tôi đã bàn với ông thống đốc, nhưng ông ấy bảo chẳng làm thế nào được.

Vợ ông âu yếm nhìn ông, nói :

— Ông Davidson nghĩ đến công

việc nên lấy làm buồn bực lắm. Ông nói luôn, vừa nói vừa nện bước ở ngoài hiên :

— Chúng tôi đi vắng một năm rồi, tôi lo rằng hội truyền giáo ở tay các thầy giáo sĩ bản xứ, đã mất hết qui luật rồi. Tôi vẫn biết các thầy ấy đều là bậc đáng trọng, vì biết tôn sùng và kính sợ đáng Thượng-đế. Lòng tin ngưỡng thành thực của các thầy có thể khiến nhiều người vờ theo đạo ở xứ ta phải hồ thẹn. Nhưng khôn nổi, các thầy ấy lại thiếu nghị lực. Các thầy ấy có thể đương đầu được một lần, hai lần, chứ không bao giờ kiên gan mãi mãi được. Để một người giáo sĩ bản xứ thay mình, dù người ấy được mình tin dùng đến đâu đi nữa, rồi về sau thế nào mình cũng thấy có khuyết điểm.

Ông ta im. Cái thân cao và gầy, hai con mắt lớn và sáng trong gương mặt xanh xao làm cho người ta trông thấy phải cảm động. Sự thành thực biểu lộ ra điệu bộ nóng nảy, ra giọng nói trầm trầm và trong vang.

— Tôi tin rằng nhiệm vụ của tôi đã vạch sẵn. Tôi sẽ ra tay, và tức tốc ra tay. Nếu cảnh nhơ bị thổi thì sẽ chặt phăng nó đi mà ném vào địa ngục.

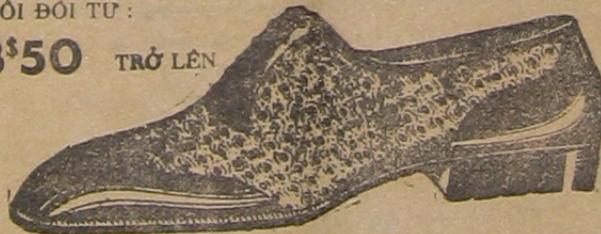
Buổi chiều, sau bữa trà đầy đủ dùng làm bữa cơm. Trong cái phòng khách buồn thảm, các bà khâu, và bác sỹ hút tẩu thuốc lá, ngồi nghe giáo sỹ thuật lại những sự hành động của ông ở các đảo.

(Còn nữa)

Khái-Hưng dịch

GIÁ MỚI ĐÓI TƯ :

3<sup>50</sup> TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN - TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

Chemise Sport  
**JAS**  
BIEN COUPE

hauter mode  
MODELE DÉPOSÉ

C'est une innovation de la bonneterie générale

**CU GIOANH**  
68 70 R. DES ÉVENTAILS HANOI

# S O N G

## TRUYỆN DÀI của NHẬT LINH

(Tiếp theo)

**T**RỜI đã nhá nhem tối, nên hai dãy phố trông càng tăng vẻ thâm đạm.

Ở trong một căn nhà, tiếng hát ru con lẫn với tiếng võng cọt két náo nùng, chán nản đưa ra khác nào lời than thở không bao giờ ngừng và không bao giờ thay đổi của những xã hội què nghèo hèn, cùng mạt. Bên cạnh một đồng lá bánh và bã mía, mấy đứa trẻ đông khố, bùn bẩn lên tận cổ đương rồi rít xúm quanh một cái mẹt và chia nhau mớ cá mương vừa hái được ở đầu về. Một đứa con gái lom khom quét hiên nhà. Ngay cuối gió, giữa đám bụi mù, một người đàn bà điềm nhiên ngồi mớm com cho con. Diên kéo tay Hiệp:

— Minh trông xem. Mớm com cho con đã ghê tởm, lại còn ngồi hứng lấy bụi.

Hiệp lật cổ áo tơi lên cho khỏi lạnh, hai con mắt mơ màng nhìn thẳng ra trước mặt, mím cười nói tiếp theo:

— Bụi thì họ cần gì. Người họ và quần áo họ còn bẩn bằng mấy bụi.

Trước cái cảnh mĩa mai một đứa bé loay hoay quét sạch cái hiên, còn người nó thì đầy ghét, quần áo nó thì đầy bụi. Hiệp cười bảo Diên:

— Khi nào người ta bẩn quá thì sự sạch sẽ không thấy là cần nữa.

Tự nhiên chàng nghĩ đến những ngày thu trong sáng, ánh nắng rung động trên những lá cây bóng như lau và những giòng suối lấp loáng trôi sau cỏ thưa mà chàng vẫn thấy trong những khi vào rừng chơi.

Một tiếng còi ô-tô và một vệt ánh sáng trên con đường cái quan nhắc chàng nhớ đến cảnh Hanoi và khều gợi trong lòng chàng cái ý muốn xuôi Hanoi một vài ngày cho giải trí. Nhưng chàng biết cái ý đó khó thực hành: chàng không thể nào để Diên ở lại đồn điền đi một mình về Hanoi được, còn như đưa Diên cùng về với mình thì việc đó Hiệp không dám nghĩ tới.

Hiệp quay lại phía Diên thấy nàng cũng đương chăm chăm nhìn theo vệt ánh sáng chạy trên

đường. Chàng toan tìm một câu nói khôi-hài để làm lãng ý Diên, nhưng chưa tìm ra thì Diên đã nói:

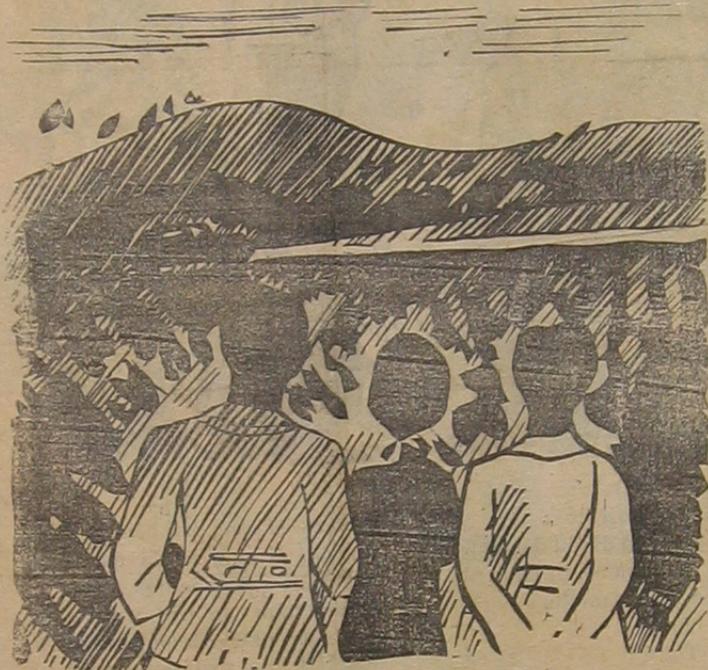
— Hôm nay chiều thứ bảy, họ về Hanoi...

Nàng cầm lấy cánh tay chồng nói tiếp:

— Hôm nào chúng mình về Hanoi chơi đi. Minh bảo mua ô-tô mới để thỉnh thoảng đưa em về

không biết. Một con chó săn to lớn chạy ra, vẫy đuôi quăn quít. Dưới ánh ngọn đèn « măng-sông » ở trong buồng ăn chiếu ra, Hiệp nhận thấy con chó của mình béo hơn trước, và lòng bóng mượt. Hiệp sức nghĩ ra rằng đã mấy hôm nhãng quên không sâu soc đến mấy con chó quý của mình. Chàng hỏi Sơn:

— Còn con Ba-tô đâu?



Hanoi mà từ bấy đến nay chưa hôm nào đi cả.

Hiệp mím cười đáp:

— Vì bạn yêu em nên không nghĩ tới... Và lại về Hanoi cũng không thú gì lắm.

Chàng như người ở một nơi đã bắt đầu thấy khó chịu, nhưng cứ nói to với mình rằng muốn ở đây mãi mãi để đánh lừa mình.

Hai người tới công nhà lúc nào

— Thưa chú, cháu đã đem lên tỉnh, gửi ông đốc chữa. Nó bị một con chó khác cắn chảy máu chân.

Hiệp đi thông thả và quay mặt nhìn ra những giải rừng lú mù đen ở phía xa. Cảnh lạnh lẽo buồn rầu ở bên ngoài như làm tăng cái thú sắp được ngồi ăn những đồ ăn nóng sốt bên ngọn lửa vàng tươi của củi thông khô trong lò sưởi. Hiệp hỏi một

người đầy tớ vừa chạy ra đóng cổng:

— Ông giáo về hôm nay hay mai?

Diên bắt giác quay lại, đợi câu trả lời. Tên người nhà thưa:

— Ông giáo con dê chừng cũng sắp về... có lẽ tiếng chân ngựa của ông giáo.

Hiệp và Diên cùng đứng cả lại nhìn xuống con đường ven sông. Diên giơ tay chỉ, giọng nói vui vẻ, điềm điềm cười:

— Dịch rồi! Gớm thật, dám lấy con ngựa trắng của mình đem đi cười. Thế thì thôi.

Hiệp thấy Thái về, tự nhiên trong lòng thấy vui vẻ.

Thái xuống ngựa cưỡi đi ở Diên đi lại gần vỗ vào hông con ngựa, suýt soa nói:

— Tôi thương con ngựa của tôi quá. Anh Thái, anh chỉ biết phỏng hết sức nhanh, không biết thương đến con ngựa của tôi.

— Xin lỗi chị. Tôi sợ tối không về được. Hôm nay tối thứ bảy.

Hiệp nói:

— Tối thứ bảy thì khác gì?

— Ấy, cứ quen đi. Quen như khi còn đi học, đi làm, tối thứ bảy là thú nhất.

— Tôi thì ngày nào cũng như ngày nào...

Câu nói của chàng là một câu than thở chân thật. Chàng đã định thêm vào hai tiếng « buồn nản » nhưng ngừng ngay lại, đưa mắt nhìn vợ. Thái hỏi:

— Anh chị vừa đi đâu về?

— Chúng tôi vừa ra chợ thăm cai Dương.

Thái đưa giây cương ngựa cho người nhà, vừa đi vừa lấy roi vạt vào mũi giày của mình. Diên nói:

— Cai Dương nghe chừng ốm nặng.

Thái nói:

— Ngự ấy chết cũng chẳng ai thương. Vừa gian, vừa ác, lại vô ơn bạc nghĩa.

Câu bình phẩm của Thái làm cho Hiệp nhẹ hẳn người. Chàng vẫn thêm muốn có cái trí suy xét đơn giản của Thái trước mọi việc. Đồ lỗi cả cho người khác, rồi thì yên tâm không nghĩ ngợi lời thôi. Hiệp không dám hỏi Thái xem cai Dương gian và ác ra sao, sợ mất sự yên trí rất cần cho tâm hồn chàng lúc đó.

Thái nhìn vào buồng ăn, nói:

— May quá. Tỷ nữa thì nhịn ăn. Đói lạ thường.

Bỗng Diên thốt ra một tiếng.

TẠI 30 ĐƯỜNG THÀNH HANOI (N° 30 Rue de la Citadelle)  
TÉLÉPHONE 326

PHÒNG KHÁM BỆNH

Bác-sĩ CAO XUÂN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường Paris  
nguyên Trung-Kỳ bệnh viện quân-đốc

Hoa liễu bệnh, Nội thương chứng

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ.

Cần kíp mời về nhà lúc nào cũng được.

kêu. Hiệp hỏi:

— Gì thế mình?

Diễn đáp:

— Anh Thái ngã ngựa hay sao mà lấm cả quần áo thế kia?

Thái mỉm cười giờ hai bàn tay sướt máu:

— Con ngựa dẫm phải chỗ cát, sa tiên. Nhưng may không chết.

Diễn nói:

— Thế mà anh ấy cứ lấm đi.

Rồi nàng rí rít gọi người nhà lấy chậu nước nóng và chai rượu

trước kia và bâng khuâng không hiểu vì cớ sao không có gì khác trước mà sao lại không được như trước nữa.

Diễn uống hết nửa cốc rượu, nguyền cò nhìn vào trong cái gương treo ở trên tủ ăn. Nàng thấy mặt nàng đen lóng lánh và gò má ửng đỏ. Biết mình đẹp. Diễn hỏi trông không cho Hiệp và Thái đề ý đến mình:

— Tôi uống rượu mặt có đỏ không?



chời. Thái rửa tay, lấy khăn lau qua, mỉm cười nói:

— Không việc gì, chị ạ. Mai có thể đi Hanoi chơi như thường... Thái, ta vào ăn cơm kẻo nguội cả.

Hiệp mở tủ lấy một chai rượu vang đỏ, giờ ra soi trước ánh đèn, rồi ôm ấp trong lòng hai bàn tay, lẳng lơ nhìn Diễn:

— Biết bao nhiêu cái vui đựng vào trong cái thân hình bé nhỏ này.

Tuy nói vậy, nhưng chàng uống rượu là cốt để quên những nỗi buồn vô cớ phảng phất trong tâm hồn.

Trước kia, đương lúc nói chuyện hay làm một công việc gì, nếu chàng ngừng lại ngẫm nghĩ trong giây lát thì chàng vẫn thấy một nỗi vui rất nhẹ hiện ra; nỗi vui đó chàng tưởng như một cô tiên bao giờ cũng ở cạnh chàng, nhưng rất yên lặng kín đáo. lúc nào có hỏi đến mới ầu ỹm, mỉm cười, khẽ nói: em vẫn ở đây. Ít lâu nay Hiệp chỉ thấy trống rỗng; chỗ cũ vắng vẻ, bạn tiên đã bay đâu mất. Hiệp buồn là chỉ vì luôn luôn so sánh tình trạng tâm hồn mình hiện giờ với tình trạng

Thái nói:

— Cũng không đỏ lắm. Chỉ gọi là hơi phơn phớt hồng ở dưới mắt, trên gò má.

Biết là đã nói quá, Thái chừa: — Chắc chị uống được nhiều rượu. Lắm bà mới uống một hụm, mặt đã đỏ gay như mặt trời.

Hiệp đương trầm ngâm nghe tiếng cười to, giật mình ngừng lên tưởng Thái nói đến mình:

— Mặt tôi đỏ à?

Diễn nói:

— Mặt mình không đỏ. Nhưng mình uống rượu mình cứ lấm lấm li li trông đến hay.

Rồi vì hơi men, nàng cười ngoặt ngoẹo, tuy không có gì đáng cười, hình như có ý chế riếu Hiệp. Hiệp khó chịu nhưng cũng gượng cười theo. Bỗng chàng ngừng bật vì có người đẩy tờ đặt trước mặt chàng một bát cơm trắng, hơi thơm lên nghi ngút. Chàng nghĩ đến giá cơm ở nhà cai Dương và mấy đứa bé đói rách ngồi bên cạnh, thèm mà không được ăn. Hiệp bưng bát cơm và ưỡ ỏi. Diễn nhìn Hiệp ăn cần nói:

— Độ này tôi thấy mình ăn cơm không ngon. Có lẽ thứ gạo

## VIỆC TUẦN LỄ

**Ông Toàn quyền Brévié đến Saigon.** — Các chính trị phạm được tha có gửi điện tin vào chúc mừng ngài, cũng xin cho ân xá, đừng bị quân thức đề kiểm án dễ dàng.

Các chính trị phạm còn lại được hưởng đạo uất tù chính trị trong các đề lao, và yêu cầu thi hành các luật xã hội.

**Bức điện tin ở Huế gửi cho ông Toàn quyền Brévié:**

« Phủ Toàn quyền Saigon.

« Một nhóm trí thức, thợ thuyền và dân cây ở Trung kỳ, được hân hạnh chúc mừng ông Toàn quyền mới, đại biểu của « Chính phủ mặt trận stop yêu cầu:

1.) Tự do báo giới, lập nghiệp đoàn kết xã, đi lại, hội hiệp.

2.) Thi hành luật xã hội, bỏ thuế thân, giảm thuế điền thổ và các thứ thuế khác.

3.) Đãi viên dân biểu thành một cơ quan lập pháp do phổ thông đầu phiếu cử lên.

4.) Lập một chính phủ thống nhất chịu trách nhiệm trước một nghị viện.

5.) Toàn xá tù chính trị.

(Một nhóm trí thức thợ thuyền và dân Trung kỳ).

**Thợ may đình công — Hanoi.** — Sáng thứ bảy (16-Janvier) gần hai nghìn thợ may tây ở Hanoi đình công để yêu cầu chủ tăng lương 40%, và cho làm việc ngày 10 giờ đúng như luật lao động. Các chủ hiệu may trong thành phố đã họp nhau lại bàn đình, các chủ bằng lòng tăng lương 20% cho thợ, và cho thợ nghỉ 15 ngày trả tiền công trong một năm.

Cuộc đình công giữa chủ và thợ đã tạm yên. Thợ nhiều hiệu đã bắt đầu đi làm.

**Cuộc bảo cử nghị viên thương mại thành phố Hanoi.** — Ông Trinh

văn thủ chủ nhiệm báo *Le Travail* được 563 lá thăm hơn ông Trần viết Bình chủ nhiệm báo *Phúc Đỉnh* 69 phiếu. Nhưng hai ông không đủ phiếu lệ nên phải bầu lại vào ngày chủ nhật sau.

**Bầu lại một ông dân biểu ở Haiphong.** — Ông Nguyễn hữu Diễn được 105 phiếu trúng cử.

**Hà-nội-báo, Tiếng-Trẻ, Bắc-Hà đều bị thu hồi giấy phép.**

**Ngót 500 phu làm cầu Hạ-lý đình công** xin chủ thầu tăng lương. Nhưng ông Fénès chưa chịu tăng lương, họ phải chờ đợi bồi đền nhờ sự can thiệp họ.

**Ông Dương Bạch Mai đã về tới Saigon.** — Trong khi ở Pháp ông đã yết kiến ông Tổng Trưởng Moutet và Toàn quyền Brévié cùng các nhân viên thuộc địa. Ông Dương có nói rằng nay mai sẽ trở về làm Ủy ban Hành động ở Saigon.

này nhợt cơm. Để mai tôi bảo nó thổi thứ gạo khác.

Hiệp nói:

— Có lẽ gạo đỏ ăn lại ngon cơm hơn. Ta ăn thử xem, cho đổi bữa... ăn mãi một thứ gạo thơm cũng đâm chán.

(còn nữa)

Nhất-Linh

**Anh em xe điện đình công.** — Hơn 10 người vẫn lái và bán vé xe điện để đơn lên ông Bốc lý xin ngài đình công về việc thợ đình công, và việc thợ xin đuổi người « công-tôn » Blanchon ông Bốc lý hứa sẽ điều đình với ông chủ sở xe điện.

**Hơn 500 thợ may ở Haiphong đình công.** — 8 giờ sáng ngày 19 Janvier hơn 500 thợ may ở Haiphong đình công đến tụ họp cả ở trước vườn hoa nhà hát tây.

Họ yêu cầu 4 điều:

1.) Tăng lương 4.7

2.) Ngày lễ và chủ nhật nghỉ được ăn lương.

3.) Làm việc 8 giờ một ngày.

4.) Lập nghiệp đoàn.

Sở Mặt bầm được tin này đến tận nơi cho hội họp của anh em để xem xét. Ông chánh sở mặt bầm bảo anh em cứ hai lấy người đại biểu về sẽ đề biên các tờ khai, và liệu cách làm trọng tài giữa chủ và thợ.

**600 chủ nhà máy rượu Bình tây đình công.**

Saigon. — Từ sáng 14 Janvier hết thầy thợ máy và chủ lý ở nhà máy rượu tại Bình tây đều đình công để xin tăng lương bớt giờ làm.

Chủ nhà máy điều đình đã hai ngày nay mà chưa xong.

**Ông Justin Godard đáp máy bay sang Cao miên.** — Ông khám sứ Cao Miên và Hoàng tử Monireth đón tiếp ông một cách rất thân mật. Sau cuộc đón tiếp tại phòng Khánh-tiết và Khám sứ Cao miên, ông Justin Godard vào yết kiến vua Monivong.

## Thư ngỏ cùng anh em thanh niên học sinh

(Tiếp theo trang 682)

các vàng thôn quê, dân chúng phải sống trong sự dốt nát, hủ lậu vì số trường quá ít ỏi.

Trong nước đã không đủ trường cho thanh niên học, mà sự du học lại không được tự do, khiến cho trình độ trí thức ở xứ mình phát triển rất chậm chạp.

Ta xem qua cái trạng thái ấy thì đủ thấy rằng thanh niên học sinh ta hiện đang bị giam hãm trong một nền giáo dục bế tắc, nó làm cho tinh thần của thanh niên không được phát triển và trí lực của thanh niên không chỗ mở mang.

Một dịp may mắn để thanh niên có thể hy vọng rằng sẽ có một sự thay đổi ớn trong nền học chính là việc ông Justin Godard đi điều tra tình hình xã-hội Đông-dương.

Lúc này, anh em thanh niên học sinh nam nữ, mau mau bỏ cái thái độ lãnh đạm, rủ nhau đón tiếp ông Justin Godard cho đồng đề tở cùng ông sự phần uất của mình đối với chế độ thất bại hiện giờ.

Một nhóm thanh niên học sinh ở Hanoi

Salon de Coiffure TRAO  
N° 85, Rue de Chanvre, Hanoi  
Vẫn giữ giá 0\$13  
(gần tết cũng không tăng giá liền)

# 100 PHẦN 100 KHỐI CẢ

## Chế thuốc lậu số 58, 63

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải dù nặng, nhẹ, lâu, mới, thể nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc khác

**Cách chế:** lấy những vị nam-dược nấu thành cao (lấy nguyên chất); những vị sát trùng, tiêu độc, cho vào lọ, nấu chỉ lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vì bệnh lậu ai cũng nóng, nên phải lấy thổ-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thể uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phạt, không hại sinh-dục, uống làm việc như thường, không vật mệt, đàn bà có mang dùng được cả.

**Bệnh lậu dương buốt.** — buốt, tức, ra mủ, đẹn, sót, tiểu-tiên ít, v. v. dù nặng đến đâu chẳng nữa, chỉ dùng một lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn.

**T. iết-nọc.** — sau khi khỏi bệnh tình, còn lại nước tiểu có vẩn (filament) khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phục-phát, người thận kém, lại đau lưng, mỗi xương. Bệnh Giang, còn lại: giắt thịt, nổi những chấm đỏ như muỗi đốt, rụng tóc, đẹn lưng, dùng một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Đã in thêm lần thứ hai cùng 30000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tình » và « bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái bại, uống phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tỉnh xin lại những nà đại-lý lấy. Nếu không có, gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi

**Nhà thuốc BINH - HƯNG**  
67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Đại-lý. — Haiphong: Mai-linh 60-62 Paul Doumer, Saigon: Trần-Nguyễn. Cat 81 b. Charner, Camphamine: Phuc-hung-Long, — Sontay: Pha-Tuong 8 Phố, Cửa-Hậu. Tỉnh nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đích đáng. Xin xem **QUẢN HÙNG KIỂM HỘI** bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết...

**Đã có bán**

## mac tin

KỊCH CỦA J. J. BERNARD

do VI - HUYỀN - ĐẶC dịch

Một quan niệm mới về nghệ thuật soạn kịch. Một bài thơ của một truyện tình đau thương lặng lẽ và êm đềm  
Đời Nay xuất bản

Giá 0\$65

## Sách mới xuất-bản và

3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiếu-làm Đại-Kiểm-hiệp — Là bộ Kiểm-hiệp hay nhất, không huyền hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn võ và binh khí cùng cả thuật phi hành, luyện kiếm, cách chế rượu mê hồn v. v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu — 16 trang lớn)

Ba thứ sách đã trọn bộ (không bán lẻ nữa) 1.) Hai bà họ Trương đánh giặc — Chuyện tâm-tý, hùng-tráng vô cùng, có 24 hình vẽ, dày 380 trang lớn, bìa đẹp. Từ  
Siêu soạn. Giá 0p.80

2.) Vua bà Triệu-đánh Tào — Chuyện hay nổi khôn siết, có 14 hình vẽ, dày 224 trang lớn, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Từ-Siêu soạn)

3.) Bọn võ hiệp đốt cháy chùa Hồng-liên — Là bộ võ-hiệp đã nổi tiếng là « tuyệt hay » 1 Dày 800 trang lớn, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc-Khê dịch)

Mua buôn, mua lẻ, thơ, mandat để cho nhà xuất bản như sau đây:  
**Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai Hanoi**

**TRƯỚC ĐÂY  
MỘT THÁNG  
NGƯỜI TA  
BẢO TÔI LÀ  
DA CỐC**



**Bây giờ da dè  
tôi rất mịn  
màng mềm mại**

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu sa-mà chỉ theo cách giản tiện này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bây giờ trong **Crème Tokalon** màu trắng (không nhờn) có cả Chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bặm cấu sâu vào trong lỗ chân lông mà sá-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. **Crème Tokalon** màu trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dễ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ **Crème Tokalon** màu trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

**F. Maron A. Rochat et Cie**  
45 - 47, Boulevard Gambetta, — HANOI

## Lệ chung về việc mua báo

Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền). Xin nhớ rằng, **bao giờ cũng vậy**, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi. Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo thông hỏi lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.  
N. N.

MỚI LẠI

## PETROMAX

N 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 12 giờ  
N 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 18 giờ  
N 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đúng 24 giờ  
Chỉ có thứ đèn n: 824 N là  
sống bằng dầu lửa mà tho.

Sáng 300 bougies



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX n° 824 N

SỐNG BẰNG DẦU LỬA

Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sống như trước nữa

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA

Hiện đèn Petromax n° 824 N mới phát minh tại bên Đức

Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, mọng-móc giòn-dị

Đèn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đốt rất dễ: có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi muốn sống, chế đầy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ để sống, trong lúc sống ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sống được mười lần

Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự, tinh-xảo, không kiểu

đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chực-chực điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn

Établissements **DAI-ICH**

Chuyên môn bán các đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các đèn đều có đủ

N° 29 Boulevard Tổng-Độc-Phương — CHOLON

In tại nhà in Thụy-Ky—Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Tam